

ĐANH SÁCH NHÀ GIÁO (KHÔNG GIỮ CHỨC VỤ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC)
TRƯỜNG TUYÊN THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHIỆP NGHIỆP TỬ HẠNG III LÊN HẠNG II
TRONG KỶ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHIỆP NGHIỆP TỬ HẠNG III LÊN HẠNG II, HẠNG II LÊN HẠNG I
ĐỐI VỚI VIỆN CHỨC LA NHÀ GIÁO TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2026
(Kèm theo Thông báo số 612/TB-HDXTH ngày 29/9/2026 của Hội đồng xét thăng hạng)

		Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng				
STT	STT	Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	
		1. Trưởng THPT chuyên Lê Hồng Phong																										
1	1	Phạm Hồng Thanh	09/02/1975		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2	2	Lê Thị Trung Thu		03/01/1970	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	10%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
3	3	Phạm Bắc Phú	08/09/1984		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
4	4	Trần Thị Minh Thanh		20/01/1975	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
5	5	Nguyễn Trung Sỹ	10/11/1982		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
6	6	Trần Hải Tú		15/09/1988	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
7	7	Bùi Thị Nhung		27/09/1985	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
8	8	Đặng Trung Kiên	23/10/1990		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
9	9	Ngô Thị Diễm Hồng		22/11/1976	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
10	10	Phạm Trọng Thịnh	07/03/1987		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
11	11	Phạm Kim Anh		01/12/1977	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/8/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/8/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/8/2024	Trúng tuyển	
12	12	Nguyễn Hải Dương	01/04/1991		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
13	13	Lê Thị Loan		28/11/1990	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
14	14	Nguyễn Trung Kiên		07/11/1977	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
15	15	Trần Công Hưng	10/11/1980		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
16	16	Trần Văn Huy	15/03/1973		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
17	17	Trần Mạnh Sang	16/11/1987		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
18	18	Mai Thị Tuyết Hạnh		20/08/1985	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
19	19	Nguyễn Thị Bích Đào		08/10/1992	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
20	20	Hà Diễm Hương		01/06/1990	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
21	21	Trần Thị Hồng		21/10/1991	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
22	22	Trần Thị Kim Thoa		05/09/1989	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
23	23	Lai Năng Duy	11/03/1988		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
24	24	Nguyễn Thành Trung	06/10/1993		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
25	25	Nguyễn Thị Huyền Trang		15/09/1988	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
26	26	Phạm Thị Như Hoa		24/11/1990	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
27	27	Phạm Thị Hằng		20/11/1978	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/02/2025	Trúng tuyển	
28	28	Đinh Thị Hồng Tươi		24/03/1991	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
29	29	Phạm Thị Phương Thảo		14/05/1989	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
30	30	Phạm Thị Ngọc		13/01/1989	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
31	31	Ngô Khoa Học	15/01/1989		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
32	32	Vũ Lan Phương		18/04/1976	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
33	33	Vũ Thu Trang		03/12/1981	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
34	34	Bùi Văn Toàn	15/06/1985		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
		2. Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy																										
35	1	Nguyễn Thị Loan		03/07/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
36	2	Nguyễn Thị Thanh Nhân		29/05/1974	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
37	3	Trương Thị Hồng Chiến		08/07/1970	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
38	4	Đinh Thị Hoa		20/10/1979	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
39	5	Lê Thị Phương Lan		26/07/1980	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
40	6	Phạm Thị Lanh		15/04/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
41	7	Lê Thuý Dương		31/12/1985	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
42	8	Đinh Thị Loan		02/03/1985	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
43	9	Nguyễn Thị Thu Hương		29/09/1986	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
44	10	Nguyễn Trường Sơn	01/08/1983		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú		
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
45	11	Vũ Thị Yến		03/07/1984	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
46	12	Đinh Thị Thanh Dung		21/10/1981	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
47	13	Vũ Thị Luận		01/02/1973	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
48	14	Trần Thị Hoà		05/11/1987	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
49	15	Đinh Thị Bích Ngọc		01/12/1984	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
50	16	Đinh Thị Phương Liên		31/03/1980	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
51	17	Phạm Thu Hoài		27/3/1986	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
52	18	Vũ Thị Lý		13/03/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
53	19	Phạm Tuyết Minh		02/12/1981	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
54	20	Tạ Hoàng Tâm		22/03/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
55	21	Nguyễn Thị Thuý Tĩnh		20/06/1985	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
56	22	Phạm Thị Thuý		14/10/1983	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/02/2026	Trúng tuyển	
57	23	Nguyễn Thị Thu Thương		20/07/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển	
58	24	Bùi Thị Vân Anh		01/09/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
59	25	Đặng Thị Mai Hoa		09/08/1987	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
60	26	Nguyễn Thủy Hương		04/07/1980	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
61	27	Đinh Xuân Quang	27/11/1982		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/08/2025	Trúng tuyển	
62	28	Nguyễn Việt Dũng	23/10/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
63	29	Vũ Thu Hương		07/7/1987	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
64	30	Bùi Văn Hậu	22/08/1985		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
65	31	Bùi Thị Thanh Vân		10/10/1982	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
66	32	Hoàng Thị Lâm		25/07/1980	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
67	33	Trần Xuân Đức	17/04/1971		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
68	34	Phạm Đức Tùng	25/06/1983		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
69	35	Nguyễn Thị Thu Hà		26/09/1984	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
70	36	Nguyễn Thị Loan		12/03/1981	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		
71	37	Nguyễn Thị Thu Thủy		24/06/1985	Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
72	38	Phạm Khắc Vũ	02/09/1981		Giáo viên	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
		3. Trưởng THPT chuyên Biên Hòa																											
73	1	Phạm Thành Công	27/6/1982		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển		
74	2	Ngô Thị Thu Đình		17/5/1986	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển		
75	3	Vũ Thị Hoa		09/8/1981	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
76	4	Nguyễn Thị Cúc		23/01/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		
77	5	Nguyễn Thị Hương		08/8/1981	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		
78	6	Đinh Thị Xoan		15/3/1986	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
79	7	Trần Thu Hương		18/3/1982	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển		
80	8	Nguyễn Thị Lan Dung		08/5/1981	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển		
81	9	Trương Thị Quyên		12/01/1982	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
82	10	Lại Thanh Tĩnh		06/8/1988	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
83	11	Nguyễn Thủy Dương		23/8/1986	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển		
84	12	Phạm Thanh Xuân		07/11/1990	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
85	13	Nguyễn Thị Thu Hoài		15/6/1994	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
86	14	Trịnh Văn Thành	23/8/1989		Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
87	15	Vũ Quốc Anh		22/9/1995	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	3	3,00		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
88	16	Nguyễn Quốc Hưng		23/7/1984	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
89	17	Cao Thị Thuan		09/01/1987	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/5/2024	Trúng tuyển		
90	18	Hoàng Thị Thanh Thủy		28/7/1986	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển		
91	19	Phạm Thị Trang Nhung		13/7/1987	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
92	20	Ngô Thị Hương		24/8/1984	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
93	21	Phạm Thị Nguyệt Thu		04/10/1978	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
94	22	Dương Thị Lan		11/4/1982	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
95	23	Nguyễn Thị Hòa		9/8/1985	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
96	24	Hoàng Xuân Bình		26/10/1986	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
97	25	Đoàn Hồng Anh		01/8/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
98	26	Nguyễn Thị Hà		18/4/1987	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		
99	27	Trần Trung Hiếu	09/5/1990		Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
100	28	Nguyễn Thị Thanh Nhân		26/02/1984	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
101	29	Nguyễn Thị Hồng Nhỏ		07/11/1989	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
102	30	Lê Thị Thu		01/12/1988	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
103	31	Trương Thị Phương Thanh		02/3/1984	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
104	32	Nguyễn Thị Hiền		27/12/1985	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		
105	33	Nguyễn Khắc Kiều	18/02/1990		Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
106	34	Trần Thị Phương Lan		10/10/1991	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
107	35	Trương Thị Thuý Lan		07/09/1986	Giáo viên	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
		4. Trường THPT A Trần Hưng Đạo																											
108	1	Trần Thị Bích Hoa		17/5/1984	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển		
109	2	Trịnh Minh Nghĩa	31/10/1974		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
110	3	Phan Việt Hiến	06/3/1977		Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
111	4	Đào Thị Ngọc Phương		28/10/1987	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển		
112	5	Phạm Thanh Xuân Mừng		09/01/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
113	6	Vũ Thị Thu		19/10/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển		
114	7	Lê Thị Minh Tiến		15/6/1976	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
115	8	Lê Huy Thương	25/8/1983		Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển		
116	9	Đỗ Duy Hải	14/6/1984		Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
117	10	Lê Thu Mùng		01/12/1980	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển		
118	11	Phạm Thị Khánh		05/8/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
119	12	Trần Gia Khánh	02/01/1982		Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển		
120	13	Nguyễn Hồng Hà	27/3/1985		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
121	14	Phạm Phương Anh		30/5/1976	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
122	15	Nguyễn Thị Hà		14/01/1972	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
123	16	Vũ Thị Thuý		23/6/1976	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
124	17	Nguyễn Thu Hiền		19/12/1983	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
125	18	Bùi Vũ Ngọc Nương		11/8/1986	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
126	19	Mai Thị Lý		16/9/1982	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
127	20	Đỗ Thị Thuý		27/10/1983	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
128	21	Nguyễn Thị Tâm		05/6/1978	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển		
129	22	Bùi Hương Giang		01/02/1979	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
130	23	Đặng Thị Hồng Quỳn		18/3/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Trúng tuyển		
131	24	Đào Thị Kim Dung		05/6/1978	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển		
132	25	Tổng Thị Phương Loan		27/5/1976	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
133	26	Nguyễn Thị Phương Mai		07/01/1981	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
134	27	Dương Mai Hương		22/12/1983	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		
135	28	Nguyễn Thị Hà		18/4/1985	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
136	29	Phan Thị Tín		18/8/1992	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
137	30	Mai Thị Liễu		09/01/1979	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển		
138	31	Vũ Thị Hương Giang		23/3/1977	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2023	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
139	32	Trần Thị Tuoi		15/05/1984	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
140	33	Ngô Thị Ngọc Hà		04/3/1979	Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
141	34	Lê Việt Phương	23/8/1982		Giáo viên	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
		5. Trường THPT B Nguyễn Khuyến																										
142	1	Trần Thị Thúy		15/05/1980	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/11/2023	Trúng tuyển	
143	2	Phạm Thị Dung		24/10/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
144	3	Cáp Thị Yên		10/4/1983	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
145	4	Nguyễn Thị Mai Nhiên		25/07/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
146	5	Nguyễn Tài Tuế	22/9/1984		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
147	6	Lục Trường Giang	08/7/1977		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2025	Trúng tuyển	
148	7	Phạm Ánh Dương	08/08/1980		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
149	8	Trần Thị Quỳnh		23/01/1993	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
150	9	Trần Thị Ngoan		13/03/1985	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
151	10	Nguyễn Thị Hoài		28/10/1985	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
152	11	Đinh Thanh Yên	28/10/1980		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển	
153	12	Trần Thị Minh Hạnh		10/01/1979	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển	
154	13	Nguyễn Thị Hồng Diễm		19/03/1990	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
155	14	Đỗ Thị Hồng Tuoi		28/02/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
156	15	Hoàng Thị Phương		05/10/1978	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Trúng tuyển	
157	16	Vũ Thị Hương		17/04/1976	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
158	17	Trần Mai Nga		26/3/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
159	18	Trần Minh Kiên		12/10/1975	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
160	19	Trần Thị Anh		22/12/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
161	20	Phạm Văn Nghiêm	06/4/1983		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	

STT			Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
162	21	Ta Thị Thu Huyền		07/04/1977	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/9/2023; 01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
163	22	Vũ Thị Nga		02/01/1979	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
164	23	Dương Thị Yến		18/7/1984	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
165	24	Nguyễn Thị Thu Hiền		22/02/1977	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/9/2023; 01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
166	25	Đinh Thị Mai Hương		08/10/1977	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Trúng tuyển	
167	26	Đỗ Thị Ngọc Cúc		26/10/1974	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
168	27	Bùi Thị Thu Hằng		03/10/1977	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/9/2023; 01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
169	28	Trần Sỹ Minh	14/7/1980		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
170	29	Cao Thanh Hùng	16/12/1977		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Trúng tuyển	
171	30	Phạm Thị Minh Chiến		22/06/1977	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
172	31	Phạm Thị Ngà		12/08/1982	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
173	32	Vũ Thị Hải Châu		18/02/1977	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
174	33	Lê Mạnh Hùng	14/11/1982		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
175	34	Nguyễn Trọng Phú	03/02/1984		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
6. Trường THPT Ngô Quyền																												
176	1	Đoàn Thị Hòa		19/10/1981	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2024	Trúng tuyển	
177	2	Vũ Thị Tình		01/5/1979	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
178	3	Phạm Thị Thanh Phương		03/12/1989	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
179	4	Vũ Duy Luân		07/12/1979	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển	
180	5	Trịnh Minh Phương		06/11/1985	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
181	6	Nguyễn Thị Thuý		02/10/1980	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển	
182	7	Vũ Thị Như Hằng		23/10/1976	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
183	8	Phạm Hùng Mạnh	13/01/1979		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
184	9	Phạm Thị Hằng		07/07/1985	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
185	10	Phạm Ngọc Cường	16/06/1977		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
186	11	Nguyễn Thị Thuý		03/03/1981	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
187	12	Vũ Thị Thanh Tân		02/12/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
188	13	Vũ Đình Bài		15/6/1974	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
189	14	Nguyễn Văn Bình		18/6/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
190	15	Đoàn Thị Phương Thanh		04/5/1983	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
191	16	Nguyễn Thị Tiến		02/5/1983	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
192	17	Nguyễn Thị Ngươn		10/8/1983	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
193	18	Vũ Thị Phương		05/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
194	19	Cao Thị Minh Đào		12/01/1980	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
195	20	Trần Ngọc Tú		30/8/1982	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
196	21	Vũ Thị Hương Sen		16/12/1980	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
197	22	Nguyễn Thị Thủy		10/6/1984	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
198	23	Trần Thị Lê Vân		31/5/1988	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
199	24	Trần Thị Duyên		05/5/1985	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
200	25	Bùi Thị Thủy		25/7/1974	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
201	26	Trần Thị Lan Phương		02/11/1983	Giáo viên	Trường THPT Ngô Quyền	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
		7. Trường THPT B Nguyễn Huệ																										
202	1	Phạm Văn Đình		20/04/1986	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
203	2	Cao Thị Thu		25/04/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
204	3	Lưu Minh Tuấn		02/12/1984	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
205	4	Đoàn Mạnh Toàn		13/09/1989	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
206	5	Lê Thanh Bình		30/07/1981	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
207	6	Trần Thị Minh Phương		23/06/1976	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
208	7	Trần Thị Thanh Thủy		05/06/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
209	8	Lý Hải Nhân		14/07/1987	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
210	9	Trần Thị Hồng Ngân		14/05/1987	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
211	10	Trần Thị Kim Oanh		08/5/1972	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
212	11	Trần Thị Ngọc Vân		18/10/1975	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
213	12	Phùng Thị Hà		23/05/1983	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
214	13	Vũ Thị Thu		05/01/1984	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
215	14	Trần Xuân Thuý	02/8/1980		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
216	15	Trần Hữu Trường	25/09/1985		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
217	16	Đoàn Văn Dân	10/10/1982		Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
218	17	Phạm Thị Thuý Hằng		02/01/1981	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
219	18	Nguyễn Đức Đức		11/01/1984	Giáo viên	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
		8. Trường THPT Mỹ Lộc																										
220	1	Nguyễn Bội Hoàn		16/3/1981	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
221	2	Đặng Văn Hải	02/04/1985		Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
222	3	Nguyễn Thị Hằng		01/5/1975	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
223	4	Lê Thị Thu		21/9/1991	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
224	5	Nguyễn Đình Thuận	10/11/1977		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển	
225	6	Lê Thị Thương		07/11/1988	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
226	7	Phạm Thị Thu Quê		05/7/1979	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
227	8	Trần Thị Hương		12/11/1985	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
228	9	Phạm Thị Sáng		23/9/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
229	10	Lê Thị Thanh Hương		04/5/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
230	11	Nguyễn Thị Thanh Huyền		08/3/1987	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
231	12	Tạ Thị Hằng		04/8/1986	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
232	13	Lâm Thị Ngân		17/7/1977	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
233	14	Ngô Thị Thu Nhân		09/8/1978	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
234	15	Đặng Hữu Tuấn	28/4/1986		Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
235	16	Trần Thị Tươi		07/8/1976	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
236	17	Vũ Đình Giáp		22/12/1987	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
237	18	Trần Thị Hạnh Thuý		23/2/1978	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
238	19	Vũ Thị Nga		03/6/1979	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
239	20	Lê Hồng Vân		19/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
240	21	Trần Thị Hồng Đơn		24/12/1980	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
241	22	Trần Thị Hà		12/8/1985	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
242	23	Trần Thị Yến		04/01/1991	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
243	24	Bùi Thị Quỳnh Nga		15/12/1984	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
244	25	Trần Thị Kim Liên		15/01/1984	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
245	26	Nguyễn Trường Giang	03/8/1985		Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
246	27	Nguyễn Cẩm Linh		18/12/1979	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
247	28	Nguyễn Thị Kim Dung		04/11/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
248	29	Ngô Thị Kim Dung		27/10/1980	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
249	30	Vũ Thị Liễu		04/10/1980	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
250	31	Hoàng Thị Đức Hồng		23/6/1980	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
251	32	Đinh Thị Phương Lan		05/3/1982	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
252	33	Nguyễn Thị Hằng		26/10/1978	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2025	Trúng tuyển	
253	34	Đỗ Thị Ngọc Anh		04/07/1985	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
254	35	Bùi Thị Ngát		08/6/1987	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	

		Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt (trúng tuyển tháng hàng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng)	Ghi chú						
STT	STT	Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	
255	36	Vũ Thị Hào		26/7/1989	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		9. Trường THPT Trần Văn Lan																										
256	1	Nguyễn Ngọc Minh	09/03/1986		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
257	2	Trần Thị Nguyệt Nga		16/06/1988	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
258	3	Trần Thị Luyến		11/9/1985	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
259	4	Bùi Thị Quyền		27/07/1984	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
260	5	Nguyễn Thị Văn Anh		28/05/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
261	6	Nguyễn Thị Len		11/11/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
262	7	Vũ Văn Ban	03/12/1982		Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
263	8	Trần Cẩm Chi		21/05/1983	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
264	9	Hà Thị Hằng		06/06/1992	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
265	10	Mai Thị Hương		10/01/1989	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
266	11	Bùi Thị Đình		27/07/1979	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
267	12	Nguyễn Văn Cừ	16/01/1976		Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
268	13	Phạm Ngọc Thao	21/08/1976		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
269	14	Hoàng Thị An		25/11/1983	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
270	15	Đỗ Thị Tâm		30/09/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
271	16	Mai Thị Tuyết Nhung		02/11/1992	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
272	17	Bùi Thị Thanh Huệ		11/05/1985	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
273	18	Nguyễn Thị Liên		04/09/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
274	19	Đỗ Thị Hồng		24/04/1987	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
275	20	Nguyễn Thuý Hà		20/05/1983	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
276	21	Vũ Thị Thủy		18/01/1983	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
277	22	Phạm Thị Hồng Huân		20/10/1978	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển	

STT			Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
278	23	Trần Thị Huệ		09/02/1983	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
279	24	Phạm Thị Huyền		14/10/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Lan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
		10. Trường THPT Hoàng Văn Thụ																										
280	1	Ngô Mạnh Hùng	11/3/1987		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển	
281	2	Tổng Thị Thuý		03/7/1985	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
282	3	Nguyễn Tiến Lai	20/10/1984		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
283	4	Phạm Ngọc Hà		12/01/1989	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2026	Trúng tuyển	
284	5	Trần Thị Bích Ngọc		16/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển	
285	6	Lê Thị Thanh Tú		05/3/1982	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
286	7	Vũ Thị Trang		22/12/1983	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
287	8	Vũ Thị Thanh Nhàn		19/4/1986	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
288	9	Nguyễn Thị Khuy		17/12/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển	
289	10	Đào Thị Thuý		15/8/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
290	11	Nguyễn Thị Thuý		08/03/1985	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
291	12	Ngô Thị Linh Nhâm		04/02/1988	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
292	13	Phạm Thị Hải		28/11/1976	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
293	14	Phạm Thị Thanh Nga		23/12/1986	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
294	15	Trần Thị Mai Dung		13/8/1989	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
295	16	Bùi Thị Nga		12/10/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
296	17	Mai Thanh Loan		11/11/1987	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
297	18	Bùi Ngọc Cường	30/3/1985		Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
298	19	Vũ Thị Thuý		14/11/1983	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
299	20	Ngô Thuý Ninh		30/5/1979	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
300	21	Nguyễn Thị Huyền		20/11/1981	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	

		Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú						
STT	STT	Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	
301	22	Mai Thanh Dung	15/11/1990	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
302	23	Lê Văn Kiêm	27/12/1979		Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển	
		11. Trường THPT Lương Thế Vinh																										
303	1	Ngô Thu Hằng	28/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
304	2	Phạm Thị Nhung	01/6/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
305	3	Hoàng Thị Thu Hiền	25/04/1986	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển		
306	4	Ngô Thị Hiền	31/5/1971	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	10%	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
307	5	Vũ Hải Triều	15/07/1985		Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
308	6	Khuong Thị Tán	09/12/1974	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
309	7	Trần Văn Chương	28/08/1992		Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
310	8	Nguyễn Thị Lưu	08/12/1984	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
311	9	Trần Thị Thảo	07/02/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển		
312	10	Trần Thị Hồng Vân	26/03/1979	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển		
313	11	Tạ Thị Phương	21/12/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển		
314	12	Nguyễn Thị Phương	17/12/1982	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển		
315	13	Vũ Thị Ngân	06/7/1991	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
316	14	Nguyễn Thị Hà	05/06/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
317	15	Bùi Thị Lan Hương	26/10/1984	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
318	16	Vũ Thị Mai Quyền	25/06/1984	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
319	17	Trần Thị Hồng Lan	20/11/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
320	18	Dương Thị Nhiên	12/11/1984	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
321	19	Phạm Thị Len	01/01/1971	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
322	20	Nguyễn Thị Nhung	20/04/1987	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
323	21	Phạm Thị Phương	13/6/1986	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
324	22	Trần Thị Bích Lê		11/10/1980	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
325	23	Bùi Thị Nguyệt		01/3/1976	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
326	24	Vũ Xuân Nam	09/08/1978		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
327	25	Phạm Xuân Phú	19/05/1986		Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
328	26	Nguyễn Thị Loan		03/3/1989	Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
329	27	Trần Ngọc Khánh	10/09/1981		Giáo viên	Trường THPT Lương Thế Vinh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
		12. Trường THPT Nguyễn Bình																										
330	1	Trương Nhà Quyền	04/08/1981		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
331	2	Nguyễn Thị Hạnh		12/09/1978	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
332	3	Phạm Thị Nguyễn		19/03/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
333	4	Triệu Thị Minh Năm		28/05/1982	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
334	5	Vũ Thị Anh Đào		12/02/1982	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		11/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	11/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	11/9/2025	Trúng tuyển	
335	6	Phạm Ngọc Hoàng	01/03/1977		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
336	7	Nguyễn Đức Tuyển	01/10/1985		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
337	8	Đặng Nguyễn Hiền Lương		26/05/1992	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
338	9	Nguyễn Thị Cúc		16/02/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		11/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	11/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	11/09/2024	Trúng tuyển	
339	10	Nguyễn Thị Hương Quế		08/11/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
340	11	Nguyễn Thị Thắm		27/01/1985	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
341	12	Nguyễn Thị Thảo		04/04/1987	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
342	13	Đỗ Thị Yến		13/04/1984	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
343	14	Trần Chính Hữu	20/08/1985		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
344	15	Bùi Hoàng Cường	17/10/1987		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
345	16	Phạm Thị Phương Thảo		29/6/1983	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
346	17	Bùi Thị Hải Anh		18/04/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
347	18	Trần Thị Ngọc Lan		07/06/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
348	19	Trần Văn Nam	27/05/1990		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
349	20	Triệu Thị Phương Thủy		01/09/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
350	21	Phạm Thị Lan Hương		05/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
351	22	Trần Thị Dương		27/11/1987	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
		13. Trường THPT Nguyễn Đức Thuận																										
352	1	Vũ Đình Lý	16/08/1985		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
353	2	Phạm Văn Sáng	24/06/1966		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	15%	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	7	6,04		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	7	6,04		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
354	3	Phùng Thị Mơ		28/11/1990	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
355	4	Nguyễn Thị Hiền		16/4/1991	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
356	5	Vũ Ngọc Quýt	21/12/1987		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
357	6	Vũ Thị Thanh Thủy		28/5/1980	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
358	7	Phạm Văn Trường	15/3/1987		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
359	8	Trần Thu Thủy		10/6/1992	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
360	9	Phạm Thị Hồng Thơ		29/8/1981	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2026	Trúng tuyển	
361	10	Nguyễn Thi Huệ		30/7/1988	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
362	11	Vũ Thị Kim Lan		25/5/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
363	12	Phạm Thị Chuyển		11/9/1990	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
364	13	Trần Thị Thu Hiền		17/10/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
365	14	Lê Thị Thanh Huyền		20/12/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
366	15	Phùng Thị Thanh Mai		24/8/1978	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
367	16	Trần Thị Trang		10/4/1987	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
368	17	Lưu Thị Tư		05/04/1987	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
369	18	Là Thị Thu Hương		18/5/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
370	19	Trần Thị Dung		01/12/1992	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
371	20	Trình Thị Quỳnh		08/5/1990	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		06/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
372	21	Vũ Thị Thu Huyền		21/11/1991	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
373	22	Vũ Thị Như Quỳnh		09/5/1988	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
374	23	Phạm Thị Bích Thủy		21/12/1978	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
		14. Trường THPT Tổng Văn Trán																										
375	1	Nguyễn Quốc Việt	10/03/1982		Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
376	2	Nguyễn Chí Hiên	15/09/1983		Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
377	3	Trương Thị Liên		25/05/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
378	4	Nguyễn Thị Lan		06/10/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
379	5	Bùi Thị Hương		16/3/1985	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
380	6	Đoàn Thị Vân		25/08/1990	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
381	7	Nguyễn Thị Hiên		05/11/1989	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
382	8	Nguyễn Việt Tấn	06/01/1985		Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
383	9	Trương Thị Thoa		03/12/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
384	10	Nguyễn Thị Hân		15/03/1987	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
385	11	Nguyễn Thị Lương		22/12/1990	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
386	12	Nguyễn Mai Hiếu		09/01/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
387	13	Vũ Đình Chuyên	24/09/1987		Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
388	14	Nguyễn Văn Phan	03/10/1990		Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
389	15	Bùi Thị Hương		20/12/1977	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
390	16	Ngô Thị Loan		02/11/1987	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
391	17	Trần Công Toàn	18/05/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
392	18	Trần Tuấn Dũng	02/4/1986		Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
393	19	Ngô Tiến Biên	14/04/1986		Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
394	20	Phạm Thị Bình Phương		19/01/1980	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
395	21	Phạm Thị Thuý		28/01/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
396	22	Tăng Thị Lý		21/04/1979	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
397	23	Nguyễn Thị Hương Giang		16/9/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
398	24	Hà Thị Thuương Mến		05/07/1984	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
399	25	Bùi Thị Hằng		16/03/1978	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển	
400	26	Vũ Thị Ngân		02/02/1981	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
401	27	Nguyễn Thị Thảo		12/04/1986	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
402	28	Phạm Thị Diệp Quyên		29/09/1988	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
403	29	Nguyễn Hồng Hải	22/6/1978		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
404	30	Phạm Thị Hạnh		05/09/1986	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
405	31	Vũ Thị Hiền		25/09/1981	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
406	32	Lê Thị Hà		04/05/1985	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		11/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	11/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	11/06/2025	Trúng tuyển	
407	33	Đinh Thị Nhuận		29/5/1980	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
408	34	Nguyễn Thị Lan		14/06/1987	Giáo viên	Trường THPT Tổng Văn Trán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
		15. Trường THPT Mỹ Tho																										
409	1	Hồ Tuấn Khiêm	14/02/1977		Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/08/2024	Trúng tuyển	
410	2	Đỗ Thị Thuý		28/05/1980	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
411	3	Vũ Xuân Hiếu	05/08/1985		Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
412	4	Hoàng Hữu Đạt	22/10/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
413	5	Bùi Thị Thanh Thuý		14/09/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
414	6	Nguyễn Thị Nhung		08/10/1979	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
415	7	Nguyễn Thị Hiền		09/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt (trúng tuyển tháng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
416	8	Nguyễn Xuân Chung	26/12/1991		Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
417	9	Phạm Thanh Lưu		15/01/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
418	10	Nguyễn Thị Hồng Nga		18/02/1985	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
419	11	Hoàng Thị Thủy		03/08/1983	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
420	12	Bùi Thị Tú Anh		01/07/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
421	13	Ngô Thị Thuý Linh		17/09/1987	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
422	14	Nguyễn Thị Lê		09/01/1986	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
423	15	Ngô Việt Văn	05/06/1981		Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
424	16	Nguyễn Thị Khánh Ly		18/07/1984	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
425	17	Vũ Thị Hải Vân		19/11/1989	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
426	18	Phan Việt Quyền	19/08/1987		Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
427	19	Nguyễn Thị Quế		06/01/1983	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
428	20	Nguyễn Thị Bích Ngọc		11/04/1988	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
429	21	Ngô Thị Hằng		20/10/1982	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
430	22	Đỗ Thị Đông		12/02/1978	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển	
431	23	Nguyễn Việt Sơn	21/02/1979		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
432	24	Nguyễn Anh Thư	28/12/1984		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
433	25	Là Thị Hồng		19/02/1981	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
434	26	Nguyễn Thị Yên		18/06/1987	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
435	27	Hoàng Thị Bích Quyền		06/08/1986	Giáo viên	Trường THPT Mỹ Tho	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
		16. Trường THPT Phạm Văn Nghị																										
436	1	Nguyễn Quốc Tuấn	23/10/1978		Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
437	2	Đỗ Thị Thiêu		04/02/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
438	3	Nguyễn Thị Hương		25/12/1984	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
439	4	Trịnh Thị Tâm		01/01/1980	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển		
440	5	Tổng Thị Kim Tươi		02/02/1984	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
441	6	Trương Quốc Quyền	29/04/1984		Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		
442	7	Bùi Thị Lệ Hằng		21/04/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
443	8	Trương Thị Thu Hà		28/03/1986	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
444	9	Đinh Thành Trung		23/4/1973	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
445	10	Nguyễn Thị Chuyển		17/11/1987	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
446	11	Nguyễn Văn Long	06/03/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
447	12	Đoàn Thị Mừng		20/01/1990	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
448	13	Trần Thị Thanh Nga		07/03/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
449	14	Trịnh Thị Trang		08/06/1988	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
450	15	Ngô Thị Thuý Hồng		05/04/1984	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
451	16	Đinh Thị Đào		04/01/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2024	Trúng tuyển		
452	17	Ninh Thị Thắm		25/10/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
453	18	Nguyễn Thị Nhật		18/04/1976	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
454	19	Vũ Thu Hằng		29/11/1982	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
455	20	Hoàng Thị Thuý		12/03/1986	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
456	21	Nguyễn Thị Yên		10/04/1987	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
457	22	Trương Thị Thuý		04/1/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
458	23	Đinh Hồng Đức	17/07/1981		Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
459	24	Vũ Thị Hiền		21/11/1981	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
460	25	Vũ Thị Phương Hoa		25/12/1982	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
461	26	Đỗ Thị Huyền		11/05/1980	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
462	27	Phùng Thị Thanh		02/07/1982	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
463	28	Đinh Gia Long	18/03/1984		Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
464	29	Đỗ Thi Liên		10/09/1989	Giáo viên	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
		17. Trường THPT Đại An																											
465	1	Trần Thị Hà		29/07/1987	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển		
466	2	Phan Thị Hiền		27/02/1991	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
467	3	Nguyễn Chí Cường	07/06/1982		Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
468	4	Đào Tiến Chiến	05/04/1993		Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
469	5	Vũ Văn Tấn	13/8/1987		Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		
470	6	Đặng Thị Thu Phương		03/12/1979	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
471	7	Nguyễn Thị Lan		04/12/1985	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
472	8	Trần Gia Toàn	23/04/1986		Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
473	9	Trịnh Thị Ngọc		11/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
474	10	Phạm Thị Tuyết		30/10/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
475	11	Đặng Thị Lan Anh		01/12/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
476	12	Vũ Thế Toại	22/09/1979		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
477	13	Lê Thị Chen	05/01/1988		Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
478	14	Đặng Thị Nhân		22/02/1986	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
479	15	Đinh Thị Tho		01/02/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
480	16	Trần Thị Diu		18/10/1993	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
481	17	Nguyễn Thị Mỹ		13/02/1986	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
482	18	Nguyễn Thị Bình		28/01/1983	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển		
483	19	Ngô Thị Thù		22/06/1984	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
484	20	Hoàng Thị Hồng Vân		20/10/1979	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
485	21	Vũ Tiến Trọng	18/04/1981		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		

STT			Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
486	22	Lê Thị Thanh Nga		21/04/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
487	23	Nguyễn Thị Hoa		17/11/1984	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
488	24	Phan Thị Nhi		05/11/1980	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
489	25	Trịnh Thị Loan		15/09/1987	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
490	26	Hoàng Đình Hùng		22/10/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
491	27	Vũ Thị Ninh		30/10/1979	Giáo viên	Trường THPT Đại An	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
		18. Trường THPT Đỗ Huy Liệu																										
492	1	Nguyễn Thị Thao		17/7/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
493	2	Đoàn Thị Cúc		24/08/1992	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
494	3	Hoàng Thanh Hào		26/9/1981	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
495	4	Đoàn Đình Thành		08/2/1973	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2024	Trúng tuyển	
496	5	Nguyễn Thái Học		27/4/1989	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
497	6	Ngô Văn Ngũ		03/2/1989	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
498	7	Đinh Thị Dung		13/02/1988	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
499	8	Vũ Đình Văn		20/11/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
500	9	Đinh Thị Hoà		06/2/1980	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
501	10	Nguyễn Thị Thanh		16/11/1988	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
502	11	Lê Thị Thuý Hoàn		21/3/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/02/2025	Trúng tuyển	
503	12	Đoàn Xuân Trinh		18/11/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
504	13	Nguyễn Thị Lâm		10/8/1991	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/8/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
505	14	Trần Văn Bắc		10/08/1989	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
506	15	Dương Thị Hồng Nhung		28/8/1992	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
507	16	Nguyễn Thị Tú		25/11/1992	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
508	17	Trịnh Thị Hà		08/6/1992	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liệu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú		
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
509	18	Cao Thị Thảo		22/2/1993	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Đỗ Huy Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
510	19	Nguyễn Thị Thuý		10/7/1990	Giáo viên	Trường THPT Đỗ Huy Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		19. Trường THPT Lý Nhân Tông																										
511	1	Phạm Thị Quỳnh		14/3/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
512	2	Phạm Đức Minh	10/01/1990		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
513	3	Nguyễn Thị Phương		20/4/1991	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
514	4	Đào Thị Diệu Linh		25/07/1989	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
515	5	Ngô Thị Oanh		26/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
516	6	Nguyễn Thị Thơ		01/04/1990	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
517	7	Ngô Khắc Tâm	23/04/1985		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
518	8	Phạm Thị Hương		27/08/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
519	9	Bùi Thị Lan		30/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
520	10	Phạm Thị Chính		25/7/1985	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
521	11	Trần Thị Nhân		09/4/1983	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
522	12	Đinh Thị Lan Anh		16/9/1987	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
523	13	Phạm Thị Tuyết		15/3/1987	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
524	14	Trần Thị Thanh Nhâm		01/3/1991	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
525	15	Bùi Lê Quyền		14/8/1985	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
526	16	Nguyễn Thị Phương		01/04/1991	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
527	17	Nguyễn Mạnh Linh	21/10/1991		Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
528	18	Hoàng Thị Minh		17/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
529	19	Nguyễn Thị Hiền		02/02/1989	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
530	20	Phan Thị Quỳnh Như		23/07/1989	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		15/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
531	21	Nguyễn Thị Học		26/02/1986	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)				Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
		20. Trường THPT A Nghĩa Hưng																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển tháng hàng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau							
578	1	Nguyễn Văn Luyện	20/12/1977		Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/08/2023; 01/8/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
579	2	Trần Thị Hoài		12/07/1991	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
580	3	Nguyễn Thị Hải		06/01/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/02/2024	Trúng tuyển						
581	4	Trần Văn Công	20/10/1984		Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		15/8/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	15/8/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	15/8/2026	Trúng tuyển						
582	5	Phạm Thị Thu Hương		27/06/1984	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển						
583	6	Nguyễn Thị Phương		16/04/1984	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển						
584	7	Trần Thị Thoa		20/09/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển						
585	8	Nguyễn Quốc An	15/11/1984		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển						
586	9	Trần Thị Dương		10/01/1976	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
587	10	Đỗ Thị Hương		16/03/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển						
588	11	Trần Văn Vĩnh	23/07/1981		Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển						
589	12	Nguyễn Thị Thuý Dung		29/07/1993	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
590	13	Phạm Thị Huyền		01/10/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển						
591	14	Lục Thị Xuyên		21/7/1985	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển						
592	15	Vũ Thị Xiêm		18/01/1983	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển						
593	16	Phạm Văn Bình	16/02/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển						
594	17	Nguyễn Văn Cửu	01/02/1976		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển						
595	18	Lương Thị Khánh		23/6/1979	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển						
596	19	Trần Thị Bích		13/12/1992	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
597	20	Nguyễn Thị Thu		03/7/1979	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển						
598	21	Nguyễn Thị Đào		15/06/1993	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
599	22	Nguyễn Thị Thuan		13/06/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
600	23	Phạm Thị Hải		20/06/1984	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển						
601	24	Nguyễn Thị Liễu		02/01/1983	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển						

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú		
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
602	25	Đinh Thị Huyền Trang		03/01/1993	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
603	26	Nguyễn Thị Thơm		09/03/1990	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
604	27	Trần Thị Thu Phương		07/01/1984	Giáo viên	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
		22. Trưởng THPT C Nghĩa Hưng																										
605	1	Trần Trọng Đón	01/11/1986		Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
606	2	Bùi Văn Quין	25/10/1978		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
607	3	Nguyễn Thị Thu		27/03/1971	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
608	4	Ngô Thị Tầm		09/11/1983	Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
609	5	Phạm Thị Thanh Nhân		24/11/1978	Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
610	6	Vũ Thị Thủy		15/10/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
611	7	Nguyễn Thanh Bình	20/8/1974		Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
612	8	Nguyễn Xuân Cảnh	08/08/1987		Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
613	9	Nguyễn Văn Hiền	07/11/1989		Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
614	10	Nguyễn Thị Lý		12/03/1982	Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
615	11	Trần Thị Phương		23/11/1988	Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
616	12	Nguyễn Thị Hòa		16/10/1992	Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
617	13	Vũ Thị Nhung		14/04/1975	Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
618	14	Nguyễn Thị Mai Lan		20/10/1977	Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
619	15	Phạm Thị Ngân		05/11/1984	Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
620	16	Vân Thùy Hương		30/08/1976	Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
621	17	Trần Thị Pho		12/09/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
622	18	Nguyễn Thị Quyết		06/07/1986	Giáo viên	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
623	19	Nguyễn Văn Đình	08/01/1976		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
624	20	Nguyễn Anh Đình	22/03/1985		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
647	1	Đỗ Thị Hoa Lý		08/11/1979	Giáo viên	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển	
648	2	Vũ Thị Thủy		19/03/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
649	3	Vũ Đình Biển	11/11/1983		Giáo viên	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
650	4	Khuong Văn Sơn	02/08/1978		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển	
651	5	Nguyễn Văn Nam	11/01/1974		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
652	6	Trần Thị Ngươn		08/4/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
653	7	Phạm Thị Thảo		16/06/1977	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
654	8	Nguyễn Văn Phương	03/07/1981		Giáo viên	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
655	9	Nguyễn Thị Thanh		02/11/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
656	10	Phạm Thị Thanh Huyền		04/06/1988	Giáo viên	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
657	11	Trần Thị Hoa		28/01/1992	Giáo viên	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
658	12	Nguyễn Thị Dung		31/05/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
659	13	Phạm Quang Diễn	02/05/1985		Giáo viên	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
660	14	Nguyễn Thị Phấn		30/12/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
661	15	Lâm Văn Tuấn	17/08/1985		Giáo viên	Trường THPT Trần Nhân Tông	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
		25. Trường THPT Lý Tự Trọng																										
662	1	Bùi Thị Hoa		11/08/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
663	2	Nguyễn Thị Tuoi		12/08/1989	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
664	3	Trần Thị Dung		25/07/1987	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
665	4	Ngô Thị Thu Trang		02/10/1986	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
666	5	Vũ Ngọc Phương	23/05/1983		Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
667	6	Đoàn Văn Mạnh	05/04/1985		Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
668	7	Nguyễn Xuân Kiên	16/10/1980		Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
669	8	Tô Thị Hương		20/6/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển tháng hàng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau							
670	9	Vũ Thị Hằng		'10/06/1975	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
671	10	Đỗ Thị Mâu		08/03/1978	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển						
672	11	Dương Thị Minh		03/12/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển						
673	12	Nguyễn Thị Duyên		14/06/1986	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển						
674	13	Bùi Thị Tuyết		02/11/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển						
675	14	Đỗ Thị Anh Thư		24/06/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển						
676	15	Phan Thị Thu Trang		09/08/1989	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
677	16	Trần Thị Mai		11/08/1987	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển						
678	17	Nguyễn Thị Hiền		05/05/1989	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
679	18	Trần Thị Hạnh		14/08/1989	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển						
680	19	Đoàn Quốc Tú	30/08/1988		Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển						
681	20	Nguyễn Xuân Công	19/10/1984		Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển						
682	21	Trần Thị Phương Minh		18/01/1978	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển						
683	22	Nguyễn Thị Thu		20/05/1977	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/08/2024	Trúng tuyển						
684	23	Trần Thị Thu Hương		14/09/1980	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển						
685	24	Đặng Thị Phương Nhung		02/08/1988	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
686	25	Bùi Thị Lương		17/01/1988	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển						
687	26	Bùi Thị Hiền		09/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển						
688	27	Trần Thị Mai Liên		11/03/1982	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển						
689	28	Lưu Thị Thùy		18/12/1977	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
690	29	Vũ Thanh		06/01/1991	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						
691	30	Hoàng Thị Hương		25/01/1979	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển						
692	31	Lâm Thị Hoà		12/10/1981	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển						
693	32	Hoàng Thị Dung		10/8/1989	Giáo viên	Trường THPT Lý Tự Trọng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển						

STT			Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet (trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú		
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
			26. Trường THPT Nam Trực																									
694	1	Nguyễn Thị Thu Hương		28/03/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
695	2	Hoàng Quốc Việt		14/06/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
696	3	Đoàn Văn Doanh		12/06/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
697	4	Đoàn Văn Hiện		21/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
698	5	Lưu Thị Nga		05/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
699	6	Trần Thị Thanh Thủy		08/02/1991	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
700	7	Đỗ Hải Thu		07/11/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
701	8	Lê Thị Xuân Thu		20/02/1980	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
702	9	Trần Thị Tho		07/05/1982	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
703	10	Vũ Thị Thủy		15/08/1983	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
704	11	Nguyễn Thị Vân		03/05/1979	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
705	12	Trần Công Đức		01/04/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
706	13	Trần Thị Hạnh		12/09/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
707	14	Trần Thị Nhung		26/10/1984	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
708	15	Vũ Thị Minh Ngọc		21/12/1977	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
709	16	Nguyễn Lê Thủy		08/05/1989	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
710	17	Nguyễn Như Quỳnh		01/03/1983	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
711	18	Trần Thị Dung		05/04/1987	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		11/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	11/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	11/09/2024	Trúng tuyển	
712	19	Trần Thanh Mai		19/09/1981	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
713	20	Trần Thị Minh Ngọc		07/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
714	21	Trần Thị Hải Ly		04/03/1990	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
715	22	Lê Thị Mây		18/01/1985	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
716	23	Đỗ Văn Ngợi		05/05/1979	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet (trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
717	24	Phạm Thị Loan		15/08/1981	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
718	25	Đỗ Thị Yên		21/01/1977	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
719	26	Vũ Thị Hiền		02/02/1992	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
720	27	Tô Thị Huệ		19/08/1985	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
721	28	Trần Thị Dừa		18/03/1988	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
722	29	Trần Quang Phụng		16/10/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
723	30	Trần Văn Chiêm		28/02/1977	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
724	31	Trần Văn Toàn		02/09/1981	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
725	32	Đoàn Văn Ngu		18/02/1984	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
726	33	Lê Xuân Tiến		30/09/1986	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
727	34	Triệu Thị Hào		23/01/1988	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
728	35	Trần Thị Khánh Linh		08/10/1981	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
729	36	Trần Thị Xuyến		24/10/1990	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		06/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
730	37	Cao Thị Thắm		20/09/1988	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
731	38	Bùi Thị Thụy		09/12/1988	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
732	39	Nguyễn Thị Phương		25/12/1986	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		
733	40	Dũng Quang Bốn		30/04/1988	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
734	41	Mai Thị Thanh		26/08/1986	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
735	42	Trần Thị Xuân Nhiệm		13/04/1977	Giáo viên	Trường THPT Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
		27. Trường THPT Nguyễn Du																											
736	1	Trần Thị Diệu Linh		14/08/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
737	2	Nguyễn Hoàng Hiếu		24/08/1977	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/08/2026	Trúng tuyển		
738	3	Phùng Thị Thu Hiền		07/07/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
739	4	Lê Thị Hoà		03/06/1985	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
740	5	Chu Quang Phát	02/08/1986		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
741	6	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		20/06/1988	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
742	7	Vũ Ngọc Phan	14/12/1971		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
743	8	Phạm Thị Thái Dương		24/10/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
744	9	Trần Thị Trang		03/05/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
745	10	Đoàn Đức Duy	19/09/1979		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
746	11	Nguyễn Thị Thanh Ngọc		01/07/1985	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
747	12	Tô Đức Anh	20/10/1980		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
748	13	Đặng Thị Thu Hà		20/10/1989	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
749	14	Phạm Thị Thoa		05/09/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		
750	15	Ngô Thị Thư		28/12/1981	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
751	16	Trần Thị Tươi		21/02/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
752	17	Nguyễn Thế Phúc	16/11/1980		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
753	18	Mai Thị Lý		03/07/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
754	19	Đoàn Thị Hương		03/10/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		16/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	16/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	16/07/2025	Trúng tuyển		
755	20	Trần Thị Quý		04/08/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
756	21	Lê Thị Lam		26/06/1990	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
757	22	Nguyễn Thị Thương		02/10/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
758	23	Hoàng Thị Ánh		17/10/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
759	24	Đoàn Văn Đối	08/09/1986		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		
760	25	Nguyễn Thị Bích		06/10/1984	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển		
761	26	Đào Thị Huyền		22/10/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
762	27	Đoàn Văn Thắng		06/06/1979	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
763	28	Phạm Thị Mai		04/11/1991	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
764	29	Đỗ Thị Thanh		19/07/1989	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
765	30	Nguyễn Thị Thanh Thuý		25/10/1990	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Du	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		28. Trường THPT Trần Văn Bảo																										
766	1	Nguyễn Duy Cường	03/7/1986		Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
767	2	Phan Thị Ngân		12/10/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
768	3	Trần Quốc Việt		18/6/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
769	4	Nguyễn Hồng Sơn		14/11/1981	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
770	5	Nguyễn Thị Duyên		4/4/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
771	6	Tống Thị Tuyết		15/5/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2025	Trúng tuyển	
772	7	Vũ Thị Yên		31/01/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
773	8	Nguyễn Hồng Các		03/02/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
774	9	Nguyễn Thị Duyên		25/9/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
775	10	Đoàn Thị Tuyết		12/11/1988	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
776	11	Đoàn Kim Phụng		07/10/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
777	12	Nguyễn Thị Mến		23/10/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
778	13	Vũ Thị Nga		10/6/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
779	14	Nguyễn Thị Tâm		15/12/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
780	15	Bùi Thị Thu Huyền		17/9/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/9/2023; 01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
781	16	Trần Thị Khánh Huyền		24/8/1993	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
782	17	Bùi Đình Hiền	30/01/1980		Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
783	18	Phạm Thị Thanh Huyền		22/10/1982	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
784	19	Nguyễn Thị Thuý Linh		11/5/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
785	20	Hà Tuấn Anh		15/3/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
786	21	Trần Lê Phong		10/08/1978	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
787	22	Nguyễn Thị Xuân		14/6/1991	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
788	23	Vũ Thị Hào		5/10/1979	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
789	24	Nguyễn Thị Thuý		16/5/1989	Giáo viên	Trường THPT Trần Văn Bảo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		29. Trường THPT Trục Ninh																										
790	1	Vũ Đình Ngo	25/4/1966		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	14%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
791	2	Dũng Nguyễn Phương	30/11/1975		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
792	3	Lưu Thị Thanh Thuý		25/12/1980	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
793	4	Phạm Văn Thương	02/05/1977		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
794	5	Nguyễn Thị Thu Phương		19/3/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
795	6	Lê Thị Huyền		20/06/1978	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
796	7	Ngô Thị Trinh		27/04/1983	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
797	8	Đỗ Thị Thanh Huệ		04/05/1979	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
798	9	Vũ Đức Thọ	21/01/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển	
799	10	Đỗ Mạnh Thường	25/10/1984		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
800	11	Vũ Thị Thanh Nga		09/9/1984	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
801	12	Trần Trung Dũng	01/05/1984		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
802	13	Bùi Văn Tuấn	14/02/1978		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
803	14	Lê Thị Hoa		04/01/1976	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
804	15	Vũ Văn Mừng	10/01/1972		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
805	16	Trần Thị Thêm	23/03/1981		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
806	17	Ngô Thu Trang	03/12/1984		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
807	18	Nguyễn Thị Hải Châu	23/11/1979		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
808	19	Trương Văn Hiếu	15/01/1976		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
809	20	Nguyễn Xuân Chính	12/11/1986		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú		
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
833	1	Nguyễn Văn Tiếp	20/10/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
834	2	Hoàng Thị Lôi		18/09/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
835	3	Trần Thị Hằng		02/01/1984	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
836	4	Nguyễn Văn Khánh	03/01/1987		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
837	5	Vũ Thị Thảo		21/10/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		11/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	11/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	11/06/2024	Trúng tuyển	
838	6	Bùi Thị Tuyết		06/5/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
839	7	Bùi Thị桂		08/3/1976	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
840	8	Vũ Quốc Việt	07/08/1981		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
841	9	Nguyễn Thị Huyền		06/08/1989	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
842	10	Vũ Thị Sơn		07/05/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
843	11	Vũ Văn Đạt	08/09/1978		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
844	12	Đỗ Thị Thuý		09/04/1982	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
845	13	Trần Mạnh Hùng	31/07/1981		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
846	14	Đinh Công Bình	16/12/1977		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
847	15	Nguyễn Đức Tiến	20/07/1990		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
848	16	Mai Văn Bình	12/07/1979		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
849	17	Nguyễn Thị Duyên		08/08/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
850	18	Phạm Minh Tú	06/06/1982		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
851	19	Đỗ Văn Dân	26/08/1985		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
852	20	Trần Thị Hồng		24/10/1984	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
853	21	Nguyễn Văn Triển	27/07/1987		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
854	22	Phạm Thị Thảo		05/11/1992	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
855	23	Nguyễn Văn Hiền	14/05/1979		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
856	24	Phạm Văn Hoàng	19/02/1979		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	

			Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
STT	STT	Họ và tên	Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
857	25	Nguyễn Thị Hoa		06/09/1979	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
858	26	Nguyễn Thị Lanh		01/09/1987	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
859	27	Ngô Xuân Hoà	18/10/1975		Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
860	28	Ngô Thị Ánh Tuyết		22/10/1980	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
861	29	Nguyễn Thị Hồng		26/06/1984	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
862	30	Phạm Thị Diệp		16/08/1973	Giáo viên	Trường THPT Trục Ninh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		31. Trường THPT Nguyễn Trãi																										
863	1	Vũ Văn Hải	01/09/1979		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
864	2	Đoàn Thị Điềm		19/02/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
865	3	Cao Thị Thuý Hương		26/01/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
866	4	Trần Thị Trung Thuý		15/10/1976	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
867	5	Vũ Văn Thor	29/04/1983		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
868	6	Vũ Thị Mai		11/12/1987	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
869	7	Đoàn Văn Diễm	01/05/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
870	8	Vũ Thị Dư		27/01/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/02/2024	Trúng tuyển	
871	9	Phạm Thị Thu Hương		12/07/1980	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
872	10	Vũ Thị Thuý		14/ 04/ 1977	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/08/2024	Trúng tuyển	
873	11	Đổng Thị Duyên		05/09/1985	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
874	12	Nguyễn Văn Huân	07/07/1986		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
875	13	Vũ Văn Thanh	13/04/1986		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
876	14	Phan Thị Hoài Ninh		13/04/1979	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
877	15	Phạm Thị The		04/06/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
878	16	Dương Thị Nguyệt		15/11/1981	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
879	17	Vũ Xuân Lộc	30/6/1983		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú					
			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp			Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương				Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
880	18	Đỗ Thị Thoa		20/09/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
881	19	Trần Văn Trường	10/03/1984		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
882	20	Cao Thị Mơ		06/11/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
883	21	Ngô Minh Nguyệt		11/08/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
		32. Trường THPT Lê Quý Đôn																											
884	1	Nguyễn Văn Diễn	13/03/1985		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển		
885	2	Nguyễn Thị Thanh Hào		21/12/1979	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển		
886	3	Nguyễn Văn Hưng	15/08/1990		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	v.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	v.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
887	4	Nguyễn Thị Anh Thư		10/07/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
888	5	Nguyễn Thị Oanh		18/03/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
889	6	Vũ Thị Hoa		25/07/1977	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/08/2024	Trúng tuyển		
890	7	Phan Văn Đông	27/06/1981		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
891	8	Nguyễn Phương Anh		15/08/1990	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
892	9	Lâm Huy Đạt	10/10/1971		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
893	10	Lê Thành Quý	27/06/1982		Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
894	11	Nguyễn Thị Thu Lê		28/08/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2023	Trúng tuyển		
895	12	Dương Thị Mỹ		01/09/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
896	13	Vũ Thị Quý		30/01/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
897	14	Vũ Thị Ngân		13/04/1981	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
898	15	Đinh Văn Hai	09/08/1983		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
899	16	Đỗ Thị Thủy		03/07/1985	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
900	17	Nguyễn Thị Thanh Thủy		30/12/1990	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
901	18	Nguyễn Thủy Hằng		13/02/1977	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
902	19	Triệu Văn Đạo	18/08/1982		Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
903	20	Nguyễn Văn Cường	10/10/1977		Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
904	21	Trương Thị Đông		11/8/1983	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
905	22	Nguyễn Thanh Thuý		09/08/1982	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
906	23	Phạm Thị Lương		23/03/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
907	24	Phạm Thị Hiền		10/01/1979	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
908	25	Nguyễn Thị Thu		03/04/1983	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
909	26	Vũ Thị Quế Lương		30/10/1978	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển		
910	27	Nguyễn Thị Thảo		06/05/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
911	28	Nguyễn Thị Len		10/08/1984	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
912	29	Phạm Thị Thu Hà		25/03/1989	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
913	30	Bùi Thị Duyên		06/08/1988	Giáo viên	Trường THPT Lê Quý Đôn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
		33. Trường THPT A Hải Hậu																											
914	1	Vương Văn Thành	01/7/1985		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
915	2	Đoàn Thị Khánh Trang		12/07/1982	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển		
916	3	Lại Thị Bích Nhài		08/04/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển		
917	4	Đỗ Văn Lợi	28/05/1977		Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
918	5	Phạm Văn Duyệt	01/01/1975		Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
919	6	Phan Văn Thiện	02/11/1982		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
920	7	Phạm Xuân Khu	10/08/1988		Giáo viên, Bí thư Đoàn trường	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		
921	8	Nguyễn Thị Hương		19/05/1988	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển		
922	9	Bùi Thị Yên		22/01/1988	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển		
923	10	Nguyễn Thị Thủy Mùi		07/06/1979	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
924	11	Nguyễn Văn Chiêu	02/09/1975		Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
925	12	Trần Kỳ Nam	10/09/1975		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
926	13	Nguyễn Văn Hiến	09/09/1975		Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
927	14	Phạm Thị Thu Hiền		10/08/1980	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
928	15	Nguyễn Thị Tuyết Thanh		23/02/1981	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
929	16	Vũ Văn Đạm		30/11/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
930	17	Nguyễn Thị Mai		12/12/1977	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
931	18	Trần Thế Huỳnh		28/12/1978	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
932	19	Nguyễn Thị Thanh Nhà		05/11/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
933	20	Phạm Văn Dương		06/06/1967	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	16%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	7	6,04		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	7	6,04		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
934	21	Trần Thị Thư		02/08/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
935	22	Trần Thị Minh Thúy		30/06/1992	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
936	23	Lê Thị Diệp		05/07/1980	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
937	24	Nguyễn Thị Hà		23/09/1991	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
938	25	Nguyễn Hoài Nam		18/10/1978	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2025	Trúng tuyển	
939	26	Trần Thị Phương Nhung		04/11/1984	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
940	27	Quách Công Quang		05/06/1985	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
941	28	Trần Văn Đoàn		21/06/1988	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
942	29	Bùi Thị Nu		22/01/1978	Giáo viên	Trường THPT A Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển	
		34. Trường THPT B Hải Hậu																										
943	1	Vũ Thế Viên		27/03/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
944	2	Nguyễn Thị Hát		08/01/1981	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/05/2024	Trúng tuyển	
945	3	Đỗ Thị Huệ		28/10/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
946	4	Nguyễn Văn Tích		12/05/1985	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
947	5	Trần Thị Lan		06/07/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
948	6	Trần Thị Bích		20/06/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
949	7	Đinh Thị Trang		30/09/1990	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
950	8	Phạm Văn Chung	12/10/1984		Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
951	9	Vũ Anh Tuấn	19/04/1981		Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
952	10	Trần Văn Thương	17/01/1983		Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
953	11	Đinh Thị Nhung		19/09/1985	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
954	12	Trần Thị Hải		24/08/1982	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
955	13	Triệu Thị Thu Thủy		17/04/1986	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
956	14	Hoàng Thị Luyến		02/08/1987	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
957	15	Nguyễn Thị Thoa		11/09/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
958	16	Nguyễn Thị Huyền		04/05/1983	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
959	17	Nguyễn Thị Trang		26/07/1989	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
960	18	Vũ Thị Thoa		23/01/1987	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
961	19	Ngô Thị Tâm		28/03/1990	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
962	20	Trần Thị Thu Dung		27/06/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
963	21	Phạm Văn Lương	02/02/1980		Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
964	22	Phạm Thị Nhu		06/05/1990	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
965	23	Nguyễn Xuân Tân	10/02/1981		Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
966	24	Mai Văn Đức	08/10/1981		Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
967	25	Vũ Thị Duyên		03/01/1987	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
968	26	Trần Thị Bình		20/01/1991	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
969	27	Lại Thị Lê		26/06/1980	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
970	28	Trần Thị Trang		17/07/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
971	29	Phạm Thị Huyền		06/11/1989	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
972	30	Trần Thị Hiền		10/03/1986	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
973	31	Đỗ Thị Nhân		10/06/1987	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
974	32	Trần Thị Hoa		26/05/1981	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
975	33	Trần Thị La		19/06/1988	Giáo viên	Trường THPT B Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		35. Trường THPT C Hải Hậu																										
976	1	Đinh Văn Vang	20/01/1979		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển	
977	2	Lại Văn Trường	20/05/1979		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2024	Trúng tuyển	
978	3	Trần Văn Hiến	06/12/1979		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
979	4	Nguyễn Thị Huế		06/10/1982	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2024	Trúng tuyển	
980	5	Trần Đức Hiếu	26/09/1983		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
981	6	Vương Thị Xuyên		12/01/1983	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
982	7	Nguyễn Văn Hùng	28/10/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
983	8	Nguyễn Thị Hoài		17/05/1979	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2023	Trúng tuyển	
984	9	Trần Văn Ban	07/10/1988		Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
985	10	Trần Thị Thuý Loan		14/7/1970	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	10%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
986	11	Trần Thị Nụ		23/07/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
987	12	Trần Văn Quế	15/01/1986		Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
988	13	Lê Thị Hiền		04/04/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
989	14	Vũ Anh Tuấn	28/02/1981		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
990	15	Đỗ Thị Dương		09/07/1979	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
991	16	Vũ Thị Nhung		26/12/1990	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
992	17	Phan Ngọc Tuấn	10/01/1984		Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
993	18	Lê Ánh Tuyết		28/07/1985	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
994	19	Phạm Thị Hằng		15/07/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
995	20	Lê Tiến Thành	20/04/1975		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
996	21	Nguyễn Thị Thuý		25/3/1982	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển		
997	22	Bùi Văn Quảng	25/11/1982		Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
998	23	Nguyễn Trung Thống	30/06/1968		Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	11%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
999	24	Nguyễn Thị Nguyệt		16/06/1987	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
1000	25	Phạm Thị Ninh		20/01/1990	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1001	26	Đỗ Thuý Vân		05/05/1979	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
1002	27	Nguyễn Thị Luyến		25/10/1983	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1003	28	Mai Thị Nhung		05/07/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
1004	29	Bùi Thị Dung		05/02/1982	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
1005	30	Phạm Thị Thu Hiền		28/10/1982	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
1006	31	Trần Thị Ngọc Lan		21/04/1976	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển		
1007	32	Vũ Thị Chiêu		16/10/1977	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Trúng tuyển		
1008	33	Bùi Thị Vũ Hoài		23/02/1981	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
1009	34	Lê Thị Khuyên		03/09/1983	Giáo viên	Trường THPT C Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
		36. Trường THPT Thịnh Long																											
1010	1	Lê Thị Thủy Chung		10/08/1976	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1011	2	Dũng Thị Hiền		28/02/1982	Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
1012	3	Vũ Văn Thịnh	24/10/1982		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
1013	4	Lê Phan Vũ	06/08/1979		Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển		
1014	5	Bùi Thị Thuê		20/11/1980	Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển		
1015	6	Trần Thị Lan Anh		14/04/1981	Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2024	Trúng tuyển		
1016	7	Nguyễn Thị Bích Ngọc		23/05/1979	Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển		
1017	8	Nguyễn Thị Hằng		21/02/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển		
1018	9	Nguyễn Quang Vinh	13/11/1981		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1019	10	Nguyễn Văn Du	27/02/1984		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1020	11	Nguyễn Minh Trí	04/12/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển	
1021	12	Lê Thị Bích Hồng		13/01/1981	Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
1022	13	Trần Thị Hoa		06/05/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1023	14	Đỗ Văn Hùng	08/03/1987		Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1024	15	Trần Thị Xuân		26/03/1985	Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1025	16	Hoàng Văn Phương	11/02/1978		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1026	17	Vũ Văn Cảnh	19/02/1983		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1027	18	Nguyễn Văn Nhị	22/02/1973		Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1028	19	Vũ Văn Khanh	26/07/1987		Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1029	20	Bùi Thị Vân		25/05/1979	Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1030	21	Nguyễn Văn Long	08/08/1978		Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1031	22	Đinh Thị Hiền		15/10/1990	Giáo viên	Trường THPT Thịnh Long	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		37. Trường THPT Trần Quốc Tuấn																										
1032	1	Phan Văn Tiến	29/5/1985		Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1033	2	Vũ Duy Hữu	09/02/1978		Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1034	3	Vũ Văn Hoà	18/08/1978		Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2024	Trúng tuyển	
1035	4	Nguyễn Trung Hiếu	12/08/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
1036	5	Phạm Thị Thuý Hồng		20/07/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1037	6	Trần Thị Vui		04/05/1979	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1038	7	Bùi Văn Vũ	05/10/1984		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1039	8	Đinh Văn Bằng	05/03/1980		Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1040	9	Nguyễn Thị Tuyết Hoa		01/12/1982	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1041	10	Lương Thị Hoàng Anh		20/10/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
1042	11	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		17/04/1979	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
1043	12	Trần Thị Kim Hoa		05/01/1977	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển		
1044	13	Nguyễn Ngọc Hoà	03/06/1984		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
1045	14	Nguyễn Thanh Huyền		01/12/1990	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1046	15	Phạm Thị Thanh Nga		18/09/1984	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
1047	16	Phạm Văn Thọ		17/12/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		10/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1048	17	Nguyễn Thị Minh Thuận		19/11/1983	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
1049	18	Nguyễn Ánh Dương	28/06/1978		Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
1050	19	Vũ Thị Thu Thương		28/8/1990	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1051	20	Đoàn Thị Thuý Chang		06/10/1980	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
1052	21	Trần Thị Hiền		06/09/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1053	22	Trần Thị Thuý		10/12/1980	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển		
1054	23	Đỗ Thị Hiền		10/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1055	24	Lê Thị Thường		25/12/1985	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1056	25	Mai Thị Lược		01/08/1977	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
1057	26	Kim Văn Sơn	28/08/1981		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1058	27	Trần Thị Khuyến		12/07/1989	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1059	28	Trình Thị Chuyển		05/06/1983	Giáo viên	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
		38. Trường THPT An Phúc																											
1060	1	Trần Văn Thái	16/10/1979		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/02/2025	Trúng tuyển		
1061	2	Trần Quang Huy	02/12/1985		Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1062	3	Hoàng Thu Giang		02/7/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		11/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	11/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	11/9/2024	Trúng tuyển		
1063	4	Trần Thị Thanh		13/01/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
1064	5	Vũ Ngọc Tinh	14/12/1983		Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1065	6	Trần Thị Chắt		26/10/1981	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
1066	7	Nguyễn Thị Ngọc		12/01/1983	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1067	8	Kim Hồng Quân	31/10/1983		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1068	9	Trần Thị Nguyệt		18/11/1987	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
1069	10	Đặng Thị Thoa		02/08/1987	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1070	11	Trần Thái Sơn		20/11/1982	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1071	12	Nguyễn Quang Tín		04/09/1985	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1072	13	Nguyễn Thị Huế		11/4/1984	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1073	14	Vũ Thuận Khắc		17/09/1974	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1074	15	Nguyễn Thị Thìn		09/09/1988	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1075	16	Lê Văn Đám		03/02/1987	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1076	17	Nguyễn Thị Thanh Hải		18/07/1985	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1077	18	Nguyễn Thị Lanh		03/01/1991	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1078	19	Mai Thị Thanh Dung		01/04/1985	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1079	20	Nguyễn Thị Thủy		10/08/1985	Giáo viên	Trường THPT An Phúc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
		39. Trường THPT Vũ Văn Hiếu																										
1080	1	Đỗ Hồng Quân		02/05/1976	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1081	2	Phạm Văn Tinh		06/09/1986	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1082	3	Trần Thị Nga		16/07/1980	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
1083	4	Nguyễn Thị Minh		22/10/1977	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1084	5	Mai Thị Hào		23/10/1990	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1085	6	Nguyễn Công Đức		03/02/1988	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1086	7	Trần Thị Khuyến		06/05/1979	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1087	8	Phạm Thị Huyền		21/02/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1088	9	Trần Vĩnh Phúc	19/09/1975		Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1089	10	Lê Thị Quỳnh An		08/01/1982	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1090	11	Phan Thị Anh		22/01/1989	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1091	12	Trần Thu Hiền		29/06/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
1092	13	Nguyễn Thị Thanh Hương		05/04/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1093	14	Trần Thị Nguyệt		05/02/1985	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1094	15	Lê Thị Thu Hiền		19/07/1982	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1095	16	Phạm Thị Ánh Hồng		26/06/1986	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1096	17	Phạm Thị Hằng		05/05/1983	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1097	18	Trần Thị Hồng		26/12/1987	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1098	19	Phạm Văn Tuấn	12/10/1986		Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1099	20	Hoàng Thị Xuyến		05/08/1985	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1100	21	Phạm Thị Ngọc Mai		07/02/1987	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1101	22	Bùi Thị Mộng		20/10/1989	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1102	23	Hoàng Thị Vân		20/10/1986	Giáo viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
		40. Trường THPT Xuân Trường																										
1103	1	Nguyễn Đức Trọng	03/02/1976		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1104	2	Tổng Thị Khuyên		27/09/1988	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
1105	3	Đỗ Quốc Siêu		11/03/1982	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1106	4	Phạm Cao Thế	19/11/1983		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
1107	5	Nguyễn Xuân Bắc	17/10/1976		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1108	6	Vũ Thị Thanh Thủy		06/11/1986	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
1109	7	Ngô Thị Loan		06/02/1985	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1110	8	Phạm Thị Thanh Bình		19/11/1983	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet (trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú		
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1111	9	Nguyễn Thị Bình		11/03/1974	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1112	10	Trình Thị Lua		20/10/1984	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1113	11	Nguyễn Văn Thuận	05/06/1982		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1114	12	Phan Thị Huyền		15/12/1986	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1115	13	Nguyễn Thị Duyên		21/03/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1116	14	Nguyễn Ngọc Diệp	27/8/1982		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1117	15	Lê Thị Hải Yến		16/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1118	16	Nguyễn Thị Thanh Thúy		20/12/1987	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1119	17	Nguyễn Thị Sinh		01/09/1989	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1120	18	Vũ Thị Nội		04/01/1983	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1121	19	Dương Thị Huyền		15/8/1986	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1122	20	Lê Thị Chính		04/09/1987	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1123	21	Đinh Công Huân	20/08/1982		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1124	22	Trần Văn Thiện	17/08/1983		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1125	23	Đỗ Thị Huế		13/03/1984	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1126	24	Nguyễn Thị Huyền		09/05/1986	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1127	25	Dương Thị Hồng		19/05/1988	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1128	26	Lê Thị Hoan		18/08/1983	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1129	27	Trịnh Văn Lịch	21/02/1982		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1130	28	Đoàn Thị Diệu Mơ		12/9/1993	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1131	29	Đỗ Thanh Huyền		15/01/1982	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
		41. Trường THPT Xuân Trường B																										
1132	1	Vũ Thị Hoàng Ngân		10/08/1971	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	10%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1133	2	Đoàn Văn An	02/06/1974		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1134	3	Phạm Văn Báu	15/09/1984		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1135	4	Dặng Văn Tuyên	10/08/1979		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
1136	5	Hoàng Quốc Luân	13/04/1970		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	10%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1137	6	Mai Xuân Nghĩa	23/10/1984		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1138	7	Đinh Thị Sáng		17/07/1974	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1139	8	Trần Ngọc Duy	06/09/1984		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1140	9	Nguyễn Thị Đào		16/04/1983	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1141	10	Vũ Mạnh Cường	02/04/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1142	11	Phạm Thị Liễu		04/11/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1143	12	Nguyễn Thị Bích Lệ		13/04/1980	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1144	13	Bùi Thị Bình		12/06/1976	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1145	14	Nguyễn Thị Lan		12/07/1988	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1146	15	Trần Thị Thao		30/01/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1147	16	Phạm Thị Hà		10/11/1983	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1148	17	Trịnh Hoàng Trung	15/11/1985		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1149	18	Đặng Thị Như Quỳnh		07/07/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1150	19	Hoàng Thị Hương		01/02/1984	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1151	20	Trần Văn Anh	22/08/1978		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
1152	21	Vũ Thị Mến		28/09/1980	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1153	22	Mai Xuân Bích	05/12/1976		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1154	23	Phan Văn Chính	16/09/1991		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1155	24	Nguyễn Thị Hối		26/03/1985	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1156	25	Nguyễn Thị Khuyến		14/05/1983	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1157	26	Bùi Đức Trường	04/06/1983		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
1158	27	Mai Thị Thanh Hương		22/09/1982	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
1159	28	Phan Văn Phương	03/01/1988		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
1160	29	Ngô Thị Trà Mi		06/03/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
1161	30	Vũ Thị Ngao		20/02/1986	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		
1162	31	Đào Thị Nhung		21/12/1990	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1163	32	Nguyễn Thị Hằng		09/07/1990	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1164	33	Phạm Thị Đan		02/08/1987	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển		
1165	34	Đinh Thị Liễu		01/11/1978	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển		
1166	35	Trần Thị Bích Lương		11/04/1980	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
1167	36	Bùi Việt Hà	11/05/1979		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển		
1168	37	Hoàng Thị Thu		29/08/1993	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1169	38	Nguyễn Thị Nhung		10/02/1988	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1170	39	Trần Mạnh Hùng	01/11/1977		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển		
		42. Trường THPT Xuân Trường C																											
1171	1	Nguyễn Thị Hoà		02/8/1975	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển		
1172	2	Vũ Thị Ngọc Hoài		24/9/1987	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển		
1173	3	Trần Thị Nhị		05/01/1982	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		
1174	4	Vũ Thị Trường		08/10/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1175	5	Nguyễn Văn Thế	18/03/1980		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
1176	6	Nguyễn Thị Hương		15/10/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển		
1177	7	Cao Nguyễn Giáp	26/01/1979		Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
1178	8	Nguyễn Như Huệ		19/10/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
1179	9	Đinh Văn Luân	19/10/1986		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		
1180	10	Hoàng Thị Dung		10/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1181	11	Bùi Thị Thuý Dung		24/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1182	12	Phạm Thị Thu Duyên		29/05/1979	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1183	13	Hoàng Thủy Trinh		24/07/1981	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1184	14	Nguyễn Thị Hồng Thủy		18/02/1982	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1185	15	Tạ Thị Mai		04/02/1988	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1186	16	Phạm Duy Khánh	21/11/1989		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		15/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1187	17	Phạm Thị Ngươn		28/05/1981	Giáo viên	Trường THPT Xuân Trường C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
		43. Trường THPT Nguyễn Trường Thủy																										
1188	1	Trần Thị Thanh Huyền		21/05/1984	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1189	2	Lê Thị Thanh Hương		17/06/1978	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		17/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1190	3	Phạm Thị Thủy Linh		24/11/1985	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1191	4	Hoàng Văn Huy	04/11/1986		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1192	5	Lê Thị Thu Thủy		04/08/1975	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1193	6	Ngô Hương Lan		10/11/1989	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
1194	7	Mai Thị Miên		03/01/1982	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1195	8	Đỗ Thị Vân		02/10/1979	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1196	9	Hoàng Thị Hai		25/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1197	10	Nguyễn Thuý Duyên		20/05/1987	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1198	11	Ngô Xuân Khoai	25/02/1984		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1199	12	Nguyễn Thị Nhung		06/07/1987	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1200	13	Phùng Thị Ngọc		02/04/1988	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1201	14	Nguyễn Thị Len		25/09/1988	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1202	15	Phan Thị Nhài		03/06/1984	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
1203	16	Nguyễn Thị Hồng Quyen		24/01/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	

STT			Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp			Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương			Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
1204	17	Ngô Thị Sơn		29/03/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Trường Thi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1205	18	Ngô Hoàng Trang		18/02/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Trường Thi	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
		44. Trường THPT Giao Thủy																										
1206	1	Trần Đức Phương	14/04/1981		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1207	2	Phạm Thị Thu Hương		24/05/1976	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1208	3	Trần Văn Năm	03/7/1977		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1209	4	Phùng Thị Dung		04/06/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1210	5	Nguyễn Thanh Thuận	24/06/1981		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/7/2024	Trúng tuyển	
1211	6	Phan Hoàng Diễm	20/3/1985		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1212	7	Bùi Thị Quỳnh Phương		01/10/1971	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1213	8	Cao Thị Nhân		29/11/1979	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1214	9	Nguyễn Xuân Chuẩn	01/12/1982		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1215	10	Nguyễn Thị Thu Thủy		15/10/1991	Giáo viên, Bí thư Đoàn trường	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1216	11	Mai Văn Hiệu	03/11/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
1217	12	Vũ Thị Lan		12/06/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1218	13	Vũ Thị Anh Đào		23/10/1982	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1219	14	Phạm Thị Thơm		17/12/1986	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1220	15	Phạm Văn Vĩnh	15/10/1978		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
1221	16	Hoàng Thị Thanh Dung		16/5/1983	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1222	17	Phùng Văn Huân	06/4/1985		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1223	18	Phạm Thị Phương Thảo		12/02/1985	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1224	19	Đặng Văn Hạnh	14/10/1980		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1225	20	Trần Thị Hạt		14/01/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1226	21	Phùng Thị Trang		09/8/1985	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1227	22	Nguyễn Thị Cúc		13/10/1984	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1228	23	Đặng Thị Tho		18/02/1983	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1229	24	Trần Thị Lý		28/11/1975	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1230	25	Cao Thị Thủy		01/04/1986	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1231	26	Nguyễn Thị Đình		22/12/1981	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1232	27	Trần Long Biển	08/10/1983		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1233	28	Hoàng Thị Mai		25/05/1984	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1234	29	Lại Thị Thanh		08/10/1986	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
		45. Trường THPT Giao Thủy B																										
1235	1	Tổng Văn Kỳ	15/08/1986		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1236	2	Phạm Văn Mạnh	15/06/1981		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
1237	3	Phùng Thị Phương Thảo		26/10/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2024	Trúng tuyển	
1238	4	Vũ Thị Nhuận		03/01/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1239	5	Mai Công Thành	10/09/1976		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1240	6	Vũ Thị Hằng		17/01/1979	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1241	7	Đỗ Văn Thúc	25/12/1984		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1242	8	Lại Văn Lương	03/09/1979		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
1243	9	Vũ Văn Hà	28/03/1981		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1244	10	Ngô Văn Hương	23/05/1976		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1245	11	Đỗ Văn Ta	11/03/1983		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1246	12	Nguyễn Quốc Oánh	01/07/1981		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1247	13	Nguyễn Thị Yên		20/09/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1248	14	Nguyễn Thị Thủy Linh		16/06/1985	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1249	15	Bùi Văn Thuận	21/01/1982		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
1250	16	Tạ Thị Mai		16/04/1983	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
1251	17	Nguyễn Thị Ninh		20/06/1981	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
1252	18	Lê Văn Tấn	05/05/1985		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
1253	19	Vũ Thanh Trinh	09/06/1980		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1254	20	Đoàn Đình Dũng	04/05/1989		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
1255	21	Hoàng Thọ Chấn	17/08/1984		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
1256	22	Đặng Thị Quy		18/08/1987	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
1257	23	Nguyễn Thị Nguyệt		22/12/1984	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1258	24	Trinh Thị Sim		17/02/1982	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
1259	25	Nguyễn Thị Ngọc Lan		12/02/1983	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
1260	26	Trần Thị Mừng		14/03/1971	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1261	27	Lê Khởi Động	15/07/1986		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1262	28	Nguyễn Thị Thanh Hải		09/11/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
1263	29	Hoàng Thị Huyền		23/12/1980	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển		
1264	30	Là Thị Hồng Nhung		08/03/1985	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1265	31	Lưu Thị Bích Huyền		11/12/1983	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
1266	32	Trần Thị Khánh		17/11/1986	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1267	33	Lê Thị Thái	05/09/1980		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1268	34	Nguyễn Văn Trọng	15/06/1988		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
1269	35	Vũ Văn Duy	16/06/1987		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
1270	36	Nguyễn Thị Hồng		22/09/1985	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
		46. Trường THPT Giao Thủy C																											
1271	1	Phạm Thị Hào		01/12/1985	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
1272	2	Trần Thị Thu Hà		11/05/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1273	3	Nguyễn Xuân Dương	25/10/1974		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1274	4	Hồ Thị Phương		10/04/1985	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1275	5	Tổng Văn Vinh	06/07/1980		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1276	6	Phan Văn Thao	03/10/1976		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1277	7	Đặng Thị Mai		24/09/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1278	8	Trần Văn Hiến	06/08/1986		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1279	9	Trần Đức Hoàn	24/12/1986		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1280	10	Trần Văn Vinh	01/06/1980		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1281	11	Phạm Hà Tuyền	02/09/1984		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1282	12	Trần Thị Thu		29/09/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1283	13	Đoàn Xuân Tĩnh	25/05/1976		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển	
1284	14	Phan Thị Yến		26/02/1984	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1285	15	Nguyễn Thị Vóc		11/08/1975	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1286	16	Nguyễn Thị Tuất		13/02/1982	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1287	17	Trần Thị Hương		15/05/1986	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1288	18	Nguyễn Thị Thường		09/11/1984	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1289	19	Vũ Thị Phương Hoa		21/11/1992	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1290	20	Trần Duy Hưng	08/02/1982		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1291	21	Nguyễn Thị Bón		20/11/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1292	22	Phạm Văn Toàn	27/02/1977		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1293	23	Nguyễn Thị Thoa		28/11/1987	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1294	24	Đoàn Thị Ngân		08/08/1990	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1295	25	Đoàn Thu Trang		12/02/1980	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1296	26	Đinh Minh Hiệt	29/04/1979		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1297	27	Đặng Thị Kim Cúc		01/06/1990	Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1298	28	Lại Văn Hạnh	02/05/1978		Giáo viên	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1299	29	Vũ Thị Thon		06/01/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Giao Thủy C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
		47. Trường THPT Quất Lâm																										
1300	1	Cao Ngọc Thư	26/01/1976		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1301	2	Trần Văn Khương	28/5/1987		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển	
1302	3	Nguyễn Thành Công	09/6/1985		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
1303	4	Cao Văn Anh	21/09/1981		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1304	5	Nguyễn Thị Mai Hương		12/8/1991	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1305	6	Nguyễn Hùng Mạnh	02/8/1988		Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1306	7	Trần Thị Nền		11/12/1990	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1307	8	Nguyễn Văn Hội	04/02/1985		Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1308	9	Đỗ Thị Thanh An		04/11/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1309	10	Nguyễn Thị Diện		04/04/1987	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1310	11	Vũ Xuân Hồng	25/10/1986		Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1311	12	Trịnh Ngọc Diệp		31/8/1986	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1312	13	Nguyễn Thị Hiền		29/12/1985	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1313	14	Đỗ Thị Thơm		13/04/1986	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1314	15	Nguyễn Thị Như		02/02/1988	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1315	16	Mai Thị Hạt		12/11/1990	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		06/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1316	17	Hoàng Thị Vân		25/02/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1317	18	Phạm Thị Quyền		12/02/1987	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1318	19	Cao Văn Thái	23/02/1979		Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1319	20	Trần Thị Lan Anh		23/02/1985	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1320	21	Hoàng Thị Kim Cúc		03/02/1986	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1321	22	Phan Văn Thọ	18/4/1979		Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
1322	23	Hà Văn Sý	02/8/1981		Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1323	24	Phạm Thị Thu Hà		05/6/1980	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1324	25	Tổng Thị Liễu		05/01/1985	Giáo viên	Trường THPT Quất Lâm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
		48. Trường THPT Đinh Tiên Hoàng																										
1325	1	Phạm Thị Thanh Vân		20/12/1981	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1326	2	Phạm Thị Thủy		06/10/1979	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1327	3	Nguyễn Thị Liên		04/04/1977	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1328	4	Nguyễn Ngọc Linh		23/6/1985	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/7/2026	Trúng tuyển	
1329	5	Lê Mạnh Thắng	28/9/1982		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
1330	6	Phạm Văn Tuấn	27/12/1968		Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	16%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	7	6,04		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	7	6,04		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1331	7	Phạm Nam Bình	25/02/1980		Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/7/2026	Trúng tuyển	
1332	8	Nguyễn Thị Hải Vân		15/6/1978	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
1333	9	Trần Thị Thủy Vân		24/04/1983	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển	
1334	10	Vũ Thị Huyền		25/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1335	11	Trần Thị Hiếu		15/11/1976	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1336	12	Vũ Thị Bích Ngọc		18/08/1989	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1337	13	Nguyễn Thị Kim Ngân		24/02/1984	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1338	14	Phạm Thị Thanh Bình		30/10/1977	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2023	Trúng tuyển	
1339	15	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		11/10/1980	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2023	Trúng tuyển	
1340	16	Mai Thị Thủy		27/09/1978	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1341	17	Trần Hoài Thanh	14/5/1978		Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1342	18	Ngô Thị Chỉ		28/6/1973	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1343	19	Mai Thị Thu		01/02/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1344	20	Đào Thị Bích Thủy		05/08/1983	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1345	21	Bùi Phương Chi		06/8/1976	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2023	Trúng tuyển	
1346	22	Trần Thị Phương		19/07/1984	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1347	23	Tô Thị Hồng Nhung		08/7/1985	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1348	24	Phùng Thị Thảo		22/10/1981	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1349	25	Phạm Mai Huyền		26/04/1985	Giáo viên	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
		49. Trường THPT B Trần Hưng Đạo																										
1350	1	Phạm Thị Bình Xuyên		02/03/1991	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1351	2	Ngô Ngọc Kiên	20/10/1993		Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1352	3	Hoàng Đình Minh	17/04/1974		Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
1353	4	Đinh Văn Quân	01/02/1970		Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1354	5	Vũ Thị Lýleen		12/02/1980	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
1355	6	Phạm Thị Kim Huệ		27/08/1974	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1356	7	Trần Tuấn Anh	26/10/1989		Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1357	8	Phạm Thị Thanh Hoa		02/10/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển	
1358	9	Vũ Hoàng Tư	26/04/1979		Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1359	10	Lê Thị Duyên		15/07/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1360	11	Lê Anh Thái	31/07/1982		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1361	12	Phạm Thị Phương Nga		12/11/1983	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1362	13	Mai Thị Hồng Quế		08/07/1978	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1363	14	Phạm Thị Tổ Loan		12/11/1977	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1364	15	Nguyễn Thị Huyền		12/02/1979	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1365	16	Nguyễn Thị Huệ		31/10/1983	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet (trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1366	17	Ngô Thị Phúc		29/4/1985	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1367	18	Đoàn Thị Hòa		14/12/1982	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1368	19	Lê Thị Kim Dung		04/03/1983	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1369	20	Nguyễn Thị Duyên		04/06/1985	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1370	21	Lương Thị Quyên		09/01/1984	Giáo viên	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
		50. Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu																										
1371	1	Đặng Thị Thu Cúc		11/10/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1372	2	Vũ Thị Thủy Hiền		06/02/1985	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1373	3	Đỗ Thị Hà		28/11/1979	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1374	4	Phạm Thị Tuyết Nhung		13/9/1985	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1375	5	Phạm Thị Hà		28/05/1986	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1376	6	Phạm Tiến Linh	05/4/1986		Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1377	7	Nguyễn Văn Huân	15/4/1982		Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1378	8	Đinh Thủy Dương		28/7/1989	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1379	9	Hoàng Thị Thu Hương		28/09/1982	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1380	10	Hoàng Thị Đoàn Trang		26/7/1976	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1381	11	Đinh Thị Dung		12/02/1979	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1382	12	Nguyễn Thị Huệ		17/6/1976	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1383	13	Nguyễn Thị Thu Hiền		23/12/1981	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1384	14	Phạm Thị Huệ		07/02/1977	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1385	15	Hoàng Thị Huệ		02/04/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1386	16	Nguyễn Thị Hoàng Giang		27/4/1978	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1387	17	Phạm Thị Lan Phương		19/06/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1388	18	Trình Thị Kim Phương		21/11/1984	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/8/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/8/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/8/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet (trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú		
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1389	19	Đàm Thị Hương		08/01/1982	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1390	20	Nguyễn Thu Thủy		13/12/1986	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2025	Trúng tuyển	
1391	21	Trần Thị Hoa		15/11/1981	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1392	22	Nguyễn Thị Hồng Suốt		29/02/1988	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1393	23	Chu Thị Ứng		31/01/1980	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1394	24	Đổng Minh Quang		16/11/1984	Giáo viên	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
		51. Trường THPT Hoa Lư A																										
1395	1	Nguyễn Mạnh Tú		04/5/1982	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
1396	2	Phan Thị Thủy Phương		15/05/1972	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	12%	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1397	3	Phạm Ngọc Sơn		10/11/1991	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1398	4	Phạm Văn Đại		02/09/1980	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
1399	5	Đinh Xuân Sáng		23/10/1982	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1400	6	Phạm Thị Thuý Hồng		25/01/1986	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2025	Trúng tuyển	
1401	7	Nguyễn Thị Thu Thơm		08/8/1987	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1402	8	Nguyễn Từ Phúc		14/09/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1403	9	Đoàn Thị Thu Hạnh		22/05/1976	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1404	10	Mai Thị Lệ Hằng		21/10/1976	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2023	Trúng tuyển	
1405	11	Tổng Thị Nguyệt		01/01/1972	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1406	12	Nguyễn Thị Thương		30/10/1983	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1407	13	Nguyễn Minh Đức		10/03/1984	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
1408	14	Trần Thị Hồng		30/06/1981	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1409	15	Nguyễn Thị Tuyền		02/03/1986	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1410	16	Dương Thuý Linh		17/08/1987	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
1411	17	Đặng Thị Tươi		26/03/1987	Giáo viên	Trường THPT Hoa Lư A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet (trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
		52. Trường THPT Gia Viễn A																										
1412	1	Đào Thị Ngọc Thủy		17/1/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
1413	2	Trần Việt Hùng	09/3/1978		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1414	3	Đinh Thị Minh Thủy		10/11/1988	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
1415	4	Nguyễn Thị Kim Ngân		15/10/1984	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
1416	5	Đinh Thị Hiền		24/11/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
1417	6	Nguyễn Thành Công	25/10/1978		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1418	7	Đinh Thị Nguyệt		22/10/1982	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1419	8	Phạm Thị Diễm		07/12/1983	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1420	9	Hà Minh Tuấn	04/1/1981		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1421	10	Cao Thị Vân Anh		25/10/1983	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1422	11	Trịnh Thị Thủy		30/8/1978	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1423	12	Trần Thủy Hương		01/2/1989	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1424	13	Đinh Thị Lệ		04/1/1986	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1425	14	Trần Thị Thu Thủy		26/9/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/8/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/8/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/8/2024	Trúng tuyển	
1426	15	Trần Thị Cúc		27/02/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1427	16	Hoàng Thị Lành		14/7/1984	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1428	17	Phạm Thị Thanh Hà		22/2/1984	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
1429	18	Bùi Thị Phương Loan		30/8/1983	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1430	19	Nguyễn Mạnh Hải	16/8/1979		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1431	20	Lưu Danh Thanh	09/3/1982		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1432	21	Lê Thị Thủy		14/4/1984	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1433	22	Vũ Hồng Thái	29/10/1984		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1434	23	Lê Thị Hương		29/11/1986	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1435	24	Nguyễn Thị Nguyễn		10/1/1985	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1436	25	Bùi Thị Thành		10/4/1980	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1437	26	Đoàn Ngọc Toàn	03/8/1987		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển	
		S3. Trường THPT Gia Viễn B																										
1438	1	Hoàng Thị Thủy		26/10/1984	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/7/2024	Trúng tuyển	
1439	2	Đinh Sơn Trường	06/04/1986		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
1440	3	Trần Thị Dự		30/11/1986	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
1441	4	Phạm Thị Huyền		01/01/1978	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1442	5	Đặng Minh Hiến	20/03/1975		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1443	6	Trần Văn Hùng	20/11/1987		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1444	7	Nguyễn Thị Hương Sen		30/06/1989	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1445	8	Đinh Thị Hồng Nhung		28/10/1992	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1446	9	Trần Ngô Mỹ Hậu		06/07/1991	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1447	10	Phạm Thị Kim Thoa		01/05/1977	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1448	11	Phạm Thị Liên		06/11/1978	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1449	12	Đặng Thị Thoa		13/02/1978	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1450	13	Trần Văn Độ	04/07/1980		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
1451	14	Đào Thị Nụ		09/10/1982	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1452	15	Hà Thị Thu		11/06/1987	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1453	16	Là Thị Ngươn		26/09/1988	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1454	17	Là Anh Tuấn	15/08/1979		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1455	18	Đặng Thị Huệ		10/04/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1456	19	Nguyễn Thị Thu Thủy		03/11/1986	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1457	20	Nguyễn Thị Mơ		15/10/1982	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hoặc lương hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN từ theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú			
			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp			Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thêm mức vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét sáng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét sáng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét sáng bậc lương lần sau					
																											Nam	Nữ	Nam
1458	21	Đặng Đình Phương	12/06/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026		Trúng tuyển	
1459	22	Phạm Trung Kiên	02/05/1981		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2026		Trúng tuyển	
1460	23	Nguyễn Thị Mai		11/05/1982	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024		Trúng tuyển	
1461	24	Vũ Thị Hiền		06/01/1982	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024		Trúng tuyển	
		54. Trưởng THPT Gia Viễn C																											
1462	1	Đinh Văn Phong	25/05/1985		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024		Trúng tuyển	
1463	2	Phạm Mạnh Cường	30/08/1984		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2025		Trúng tuyển	
1464	3	Nguyễn Anh Dài	04/05/1987		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024		Trúng tuyển	
1465	4	Vũ Trường Giang	17/01/1986		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024		Trúng tuyển	
1466	5	Đào Văn Tào	01/02/1986		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025		Trúng tuyển	
1467	6	Nguyễn Thành Tuấn	22/09/1981		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024		Trúng tuyển	
1468	7	Trần Thị Hải Yến		08/04/1984	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025		Trúng tuyển	
1469	8	Nguyễn Cẩm Tuyền		01/06/1983	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025		Trúng tuyển	
1470	9	Phạm Thị Thanh Hải		01/08/1985	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026		Trúng tuyển	
1471	10	Nguyễn Thành Nam	06/05/1988		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025		Trúng tuyển	
1472	11	Ngô Thị Anh		15/03/1987	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026		Trúng tuyển	
1473	12	Nguyễn Thị Bắc		24/08/1989	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026		Trúng tuyển	
1474	13	Trần Thị Thanh Nga		18/01/1982	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024		Trúng tuyển	
1475	14	Phạm Văn Nguyễn	08/04/1977		Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024		Trúng tuyển	
1476	15	Trịnh Thị Thoa		16/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026		Trúng tuyển	
1477	16	Lê Thị Hạnh		17/06/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025		Trúng tuyển	
1478	17	Phạm Thị Quỳnh Trang		19/09/1986	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025		Trúng tuyển	
1479	18	Nguyễn Thị Phương		08/05/1984	Giáo viên	Trường THPT Gia Viễn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/4/2024		Trúng tuyển	
		55. Trưởng THPT Nho Quan A																											

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet (trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1480	1	Nguyễn Văn Luân	05/09/1986		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển	
1481	2	Đinh Thị Hoa Sen		23/08/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
1482	3	Đặng Đình Quảng	20/09/1982		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
1483	4	Quách Việt Hồng		10/08/1989	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1484	5	Nguyễn Thị Xinh		15/5/1982	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1485	6	Nguyễn Thị Vui		06/04/1992	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1486	7	Nguyễn Phong Cẩm	05/09/1979		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1487	8	Dương Quốc Hưng	08/07/1982		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1488	9	Nguyễn Thị Khánh Ly		17/09/1985	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1489	10	Hoàng Thu Hương		23/05/1981	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		15/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	15/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	15/11/2024	Trúng tuyển	
1490	11	Hà Thị Xuân		05/07/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1491	12	Phạm Kim Quỳnh		29/10/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1492	13	Phạm Thị Ngân		24/03/1983	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1493	14	Đinh Đức Nhật	08/07/1986		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
1494	15	Đặng Việt Đông	18/03/1982		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/08/2025	Trúng tuyển	
1495	16	Đinh Quốc Tuấn	12/01/1984		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1496	17	Nguyễn Thị Quỳnh Nga		25/03/1988	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/08/2026	Trúng tuyển	
1497	18	Đỗ Quốc Sự	24/05/1984		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1498	19	Trương Văn Nam	27/09/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1499	20	Phạm Thị Phương Thủy		02/07/1989	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1500	21	Mai Thị Thu		25/04/1984	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1501	22	Nguyễn Thị Phương Thủy		01/8/1986	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1502	23	Phạm Thị Thảo		20/07/1990	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1503	24	Bùi Thị Bén		12/10/1981	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp			Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương			Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
																											Nam	Nữ
1504	25	Trương Thị Thu Hương		08/10/1989	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1505	26	Trần Thị Hòa		01/01/1985	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2025	Trúng tuyển	
1506	27	Trần Thị Thanh Thủy		17/10/1982	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1507	28	Lê Thị Kim Anh		16/05/1983	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1508	29	Phạm Thị Hải		02/09/1988	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1509	30	Nguyễn Thái Giang	22/07/1977		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
		56. Trường THPT Nho Quan B																										
1510	1	Vũ Thị Phương Hào		29/09/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1511	2	Nguyễn Thị Hoài Thương		22/12/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
1512	3	Bùi Thị Thảo		28/06/1976	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1513	4	Bùi Thị Lê Quỳên		30/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển	
1514	5	Nguyễn Văn Thịnh	26/06/1978		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
1515	6	Quách Văn Toàn	01/11/1974		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1516	7	Nguyễn Kiều Hạnh		02/12/1982	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1517	8	Phan Thị Kim Dung		07/02/1978	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1518	9	Phạm Hà Anh	29/06/1979		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
1519	10	Đinh Thanh Tùng		10/03/1982	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1520	11	Nguyễn Thị Ngọc Hà		14/09/1984	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1521	12	Nguyễn Thị Sen		14/10/1982	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1522	13	Nguyễn Thị Lan Hương		17/07/1987	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1523	14	Bùi Thị Phương Anh		16/03/1989	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1524	15	Nguyễn Thị Nga		01/10/1988	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1525	16	Hoàng Thị Quỳnh Trang		29/09/1985	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1526	17	Nguyễn Thị Hồng Duyên		01/06/1983	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
1527	18	Trần Hải Anh		05/07/1986	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1528	19	Nguyễn Thị Huyền Trang		21/10/1983	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1529	20	Phạm Thị Nguyệt Ánh		28/12/1978	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1530	21	Đinh Thị Hằng		16/03/1987	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1531	22	Đinh Thị Ngọc Hải		31/07/1978	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1532	23	Lưu Thị Kim Nhung		03/11/1986	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1533	24	Bùi Thị Giang		06/06/1988	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1534	25	Trịnh Xuân Tôn	30/04/1987		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1535	26	Hoàng Tiến Đoàn	02/03/1982		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
		57. Trường THPT Nho Quan C																										
1536	1	Vũ Văn Danh	30/12/1989		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1537	2	Trần Ngọc Thuý		10/3/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1538	3	Đặng Thị Trang Nhung		28/9/1990	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1539	4	Đinh Thị Thanh Huyền		06/8/1980	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/02/2026	Trúng tuyển	
1540	5	Kiều Thị Nhung		30/11/1988	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1541	6	Là Thị Nhâm		07/01/1988	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1542	7	Nguyễn Thị Hào		10/7/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1543	8	Trần Quốc Toản		19/11/1976	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
1544	9	Lê Thị Lai		02/12/1987	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1545	10	Nguyễn Thị Lan Hương		22/02/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1546	11	Nguyễn Thị Thanh Nga		01/11/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1547	12	Nguyễn Thanh Hoa		01/12/1986	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1548	13	Đinh Thị Hằng		09/11/1989	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1549	14	Trần Văn Hoạt	05/08/1983		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1550	15	Nguyễn Thanh Tân	14/2/1990		Giáo viên	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1551	16	Nguyễn Thị Hiền		17/10/1988	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1552	17	Nguyễn Thị Minh Thu		02/03/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1553	18	Quách Thị Thanh Hải		25/03/1983	Giáo viên	Trường THPT Nho Quan C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển		
		58. Trường THPT Dân tộc nội trú																											
1554	1	Đinh Đức Chung	19/03/1981		Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển		
1555	2	Đinh Thị Loan		27/02/1985	Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển		
1556	3	Phạm Đức Căn	08/11/1983		Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển		
1557	4	Nguyễn Thị Ninh		08/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
1558	5	Phạm Thị Thơm		15/12/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
1559	6	Lê Thị Ngọc Mai		24/10/1983	Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1560	7	Hoàng Thị Thu Hương		20/09/1979	Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1561	8	Nguyễn Tiến Cường	02/08/1982		Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
1562	9	Nguyễn Xuân Toàn	14/04/1977		Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển		
1563	10	Đinh Thị Quỳn		05/06/1985	Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
1564	11	Lê Hoàng Yến		25/08/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển		
1565	12	Nguyễn Thị Hồng Luyến		21/10/1981	Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
1566	13	Lê Thị Khánh		01/06/1987	Giáo viên	Trường THPT Dân tộc nội trú	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
		59. Trường THPT A Nguyễn Huệ																											
1567	1	Đinh Thị Thơm		26/06/1980	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển		
1568	2	Phạm Trung Kiên	17/12/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển		
1569	3	Lê Ngọc Hải	02/02/1975		Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
1570	4	Nguyễn Thị Thương		04/9/1977	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1571	5	Nguyễn Thị Huệ		24/3/1983	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1572	6	Đặng Thị Thu Trang		07/11/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
1573	7	Nguyễn Thị Thanh Huyền		11/11/1982	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
1574	8	Vũ Thị Thơm		16/6/1986	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1575	9	Châu Văn Điệp	30/4/1982		Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
1576	10	Phạm Thị Bích Nguyệt		10/02/1977	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1577	11	Vũ Thị Vân		22/11/1977	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
1578	12	Cầm Thị Đào		03/6/1985	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1579	13	Phạm Thị Tuyết Minh		05/11/1982	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1580	14	Trương Kim Oanh		04/12/1977	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1581	15	Vũ Thị Hồng Vân		22/6/1985	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
1582	16	Hoàng Thị Ngân		27/7/1987	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển	
1583	17	Mai Thanh Huyền		13/11/1978	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
1584	18	Tổng Thị Hương Giang		08/07/1979	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1585	19	Đinh Quỳnh Mai		07/01/1983	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
1586	20	Nguyễn Thị Niên		20/9/1977	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1587	21	Phạm Thị Hằng Phương		18/09/1986	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1588	22	Trần Thị Hồng Hạnh		16/08/1976	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		60. Trường THPT Ngô Thì Nhậm																										
1589	1	Nguyễn Thị Thanh Huệ		10/11/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1590	2	Lê Thị Phương Hoa		18/05/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1591	3	Phạm Mạnh Hưng	28/03/1979		Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
1592	4	Bùi Đức Thuận	24/08/1979		Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1593	5	Trần Thị Huệ		27/02/1993	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1594	6	Phạm Thị Thoa		21/01/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
1595	7	Lê Thị Ngọc Thúy		05/08/1980	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1596	8	Trình Thị Thanh Vân		19/09/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1597	9	Phạm Thị Ngọc Dung		06/7/1980	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1598	10	Nguyễn Thị Hợp		21/06/1983	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1599	11	Bùi Mỹ Dung		12/07/1979	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1600	12	Phạm Thị Vân		10/09/1980	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1601	13	Võ Thị Hồng		08/11/1981	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1602	14	Nguyễn Thị Thùy Linh		15/10/1981	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1603	15	Trần Thị Thu Phương		07/05/1983	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1604	16	Nguyễn Thị Phương Loan		12/07/1984	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1605	17	Dương Thị Loan		06/01/1982	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1606	18	Hoàng Thị Thanh Quý		05/11/1976	Giáo viên	Trường THPT Ngô Thì Nhậm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		61. Trường THPT Yên Mô A																										
1607	1	Phạm Văn Năm	20/06/1984		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
1608	2	Phạm Văn Chiến	24/06/1980		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1609	3	Vũ Văn Lợi	19/09/1981		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
1610	4	Lê Thị Loan	28/07/1988		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1611	5	Đinh Thị Thương	18/04/1991		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1612	6	Nguyễn Thị Ngọt	10/12/1988		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1613	7	Vũ Thị Hiền	08/01/1988		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1614	8	Nguyễn Hồng Phong	06/10/1986		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1615	9	Hoàng Thị Loan	24/11/1980		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1616	10	Nguyễn Thị Bích Phương	21/09/1984		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1617	11	Phạm Kiều Hoa	18/11/1984		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1618	12	Trịnh Văn Thắng	29/05/1981		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
1619	13	Vũ Thị Tinh		02/08/1985	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
1620	14	Lê Thị Lan		16/01/1988	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
1621	15	Lê Thu Duyên		01/02/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
1622	16	Nguyễn Thị Bích Ngọc		06/06/1983	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
1623	17	Vũ Ngọc Bích		18/10/1982	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
1624	18	Tạ Thị Toàn		10/03/1985	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
1625	19	Phạm Thị Hồng Xiêm		20/01/1981	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
1626	20	Nguyễn Thị Hương		19/05/1987	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
1627	21	Đào Thanh Tuấn	20/10/1981		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển		
1628	22	Ngô Thị Thu Hằng		13/06/1984	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1629	23	Vũ Văn Thanh	06/01/1979		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
1630	24	Đoàn Thị Hằng		14/08/1986	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1631	25	Bùi Thị Hằng		30/10/1978	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
1632	26	Phạm Thị Kim Cúc		08/10/1983	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1633	27	Đỗ Hữu Doanh	08/02/1983		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
1634	28	Nguyễn Thị Thủy		13/11/1982	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển		
1635	29	Tạ Thị Loan		28/03/1986	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1636	30	Trương Tất Thành	21/09/1982		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
1637	31	Đỗ Thị Hương		10/02/1978	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1638	32	Dương Thị Thu Hiền		29/03/1986	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
		62. Trường THPT Yên Mô B																											
1639	1	Vũ Xuân Hưng	19/08/1977		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
1640	2	Nguyễn Thị Thắm		14/01/1971	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1641	3	Phạm Thị Ngọc Lan		07/08/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển		
1642	4	Dương Thị Kim		22/10/1979	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
1643	5	Phạm Duy Kuong	11/06/1979		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
1644	6	Nguyễn Minh An	25/04/1985		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
1645	7	Nguyễn Đức Phương	09/10/1983		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
1646	8	Phạm Thị Phương		03/09/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
1647	9	Nguyễn Thị Thắm		18/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển		
1648	10	Lê Anh Ngọc		16/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1649	11	Phạm Văn Hiếu	02/01/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
1650	12	Phạm Thị Ngân		06/05/1985	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
1651	13	Nguyễn Thị Thanh Mai		18/11/1980	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
1652	14	Phạm Thị Sen		08/09/1983	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
1653	15	Vũ Thị Mười		09/08/1985	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
1654	16	An Việt Lương	14/03/1981		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
1655	17	Đình Phúc Dũng	12/03/1979		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		
1656	18	Phan Quốc Anh	16/03/1983		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
1657	19	Vũ Văn Đường	27/08/1987		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2025	Trúng tuyển		
1658	20	Lê Thị Thu		27/11/1984	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
1659	21	Phạm Thị Minh Thủy		01/10/1994	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	3	3,00		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1660	22	Đặng Văn Hoài	15/08/1981		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
1661	23	Vũ Thị Huệ		04/12/1983	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
1662	24	Tổng Thị Thu Hà		20/03/1986	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1663	25	Hoàng Thị Hằng		06/06/1986	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1664	26	Đình Xuân Thạch	10/03/1985		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1665	27	Trương Thị Lụa		10/05/1986	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1666	28	Phạm Thị Lan Hương		09/12/1991	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1667	29	Hà Thị Hương		26/06/1983	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1668	30	Đinh Thị Huệ		28/09/1985	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1669	31	Đinh Thị Yến		06/08/1986	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1670	32	Hà Thị Đậu		2/09/1970	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1671	33	Phạm Thị Nhung		06/01/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1672	34	Nguyễn Thị Hương Lan		20/08/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1673	35	Mai Văn Hiếu	29/07/1977		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1674	36	Ngô Trọng Đoàn	19/10/1981		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1675	37	Nguyễn Thị Thanh Huyền		28/02/1982	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1676	38	Phạm Phúc Long	20/05/1984		Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/8/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/8/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/8/2026	Trúng tuyển	
1677	39	Là Thị Thơ		20/03/1984	Giáo viên	Trường THPT Yên Mô B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
		63. Trường THPT Tạ Uyên																										
1678	1	Vũ Thị Nhật		01/01/1984	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
1679	2	Tạ Thủy An		16/02/1989	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1680	3	Vũ Văn Nam	06/6/1988		Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
1681	4	Đôi Việt Dũng	26/8/1990		Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1682	5	Đinh Thị Nga		15/8/1984	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1683	6	Cao Thị Sơn		01/9/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1684	7	Lê Thị Hồng		30/01/1988	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1685	8	Nguyễn Thị Nguyệt		23/11/1985	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1686	9	Đoàn Thị Bắc		16/8/1984	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1687	10	Phan Quốc Long	23/8/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
1688	11	Hoàng Thị Lê		03/2/1986	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1689	12	Đoàn Thị Hà		29/01/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1690	13	Nguyễn Thị Ngọc		14/6/1987	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1691	14	Trình Trung Kiên		29/11/1986	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1692	15	Trương Thị Thảo		29/11/1982	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1693	16	Trình Thị Mơ		05/11/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1694	17	Trần Trung Trúc		28/01/1986	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1695	18	Nguyễn Thị Hoa		28/11/1984	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1696	19	An Việt Đồng		05/01/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1697	20	Vũ Thị Tuyết Mai		10/8/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1698	21	Trần Thị Văn Anh		20/4/1985	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1699	22	Nguyễn Quốc Vương		19/7/1985	Giáo viên	Trường THPT Tạ Uyên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2025	Trúng tuyển	
		64. Trường THPT Kim Sơn A																										
1700	1	Đinh Thị Nam		19/03/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
1701	2	Cao Văn Tuyên		12/08/1984	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1702	3	Đinh Thứ Cơ		15/08/1984	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1703	4	Mai Quang Hải		20/10/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1704	5	Trần Cao Khánh		29/02/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
1705	6	Hoàng Văn Phương		23/02/1982	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1706	7	Phạm Quang Vinh		05/02/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
1707	8	Phạm Thị Thủy Nga		30/06/1981	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển	
1708	9	Phan Thị Ngọc Anh		18/11/1982	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1709	10	Phạm Thị Yến		01/07/1987	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
1710	11	Phạm Thị Oanh		22/05/1988	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	

		Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú						
STT	STT	Họ và tên	Nam			Nữ	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo			Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1711	12	Phạm Thị Hồng Hạnh		09/02/1981	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1712	13	Nguyễn Văn Hòa	29/05/1980		Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1713	14	Nguyễn Thị Minh Hương		14/08/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/08/2024	Trúng tuyển	
1714	15	Đoàn Thị Thu Thủy		29/09/1986	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2024	Trúng tuyển	
1715	16	Đinh Thị Thu Trang		18/06/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1716	17	Nguyễn Văn Khả	02/04/1983		Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1717	18	Nguyễn Thị Nghĩa		27/07/1980	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1718	19	Phạm Thị Mai Lan		15/07/1985	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2024	Trúng tuyển	
1719	20	Nguyễn Thị Thanh Tâm		23/10/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1720	21	Phạm Thị Thủy Phương		10/01/1983	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1721	22	Đỗ Văn Nam	28/01/1986		Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1722	23	Hoàng Thị Thu Hà		24/05/1979	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1723	24	Lưu Thị Tuyết Minh		08/05/1983	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
		65. Trường THPT Trần Đại Quang (Kim Sơn B)																										
1724	1	Mai Văn Hồng	08/06/1987		Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
1725	2	Trịnh Xuân Trường	02/02/1987		Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1726	3	Vũ Thị Ánh		12/11/1991	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1727	4	Phạm Thị Linh		20/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2023	Trúng tuyển	
1728	5	Nguyễn Văn Công	01/06/1986		Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
1729	6	Trần Thị Nguyệt		15/06/1985	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1730	7	Trần Thị Thanh Mơ		10/11/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1731	8	Vũ Văn Kiên	15/03/1980		Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1732	9	Phạm Trung Hiếu	16/08/1983		Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1733	10	Đỗ Thị Thanh Thủy		04/09/1976	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	

STT			Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú				
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng
1734	11	Nguyễn Thị Hoa		10/11/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1735	12	Đổng Thị Thanh Thảo		24/06/1985	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1736	13	Nguyễn Thị Thủy		09/08/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1737	14	Phạm Văn Đoài	10/11/1975		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1738	15	Đinh Thị Văn Anh		03/12/1989	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1739	16	Vũ Thị Nhung		08/01/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1740	17	Đoàn Thị Phương		15/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
1741	18	Trần Thị Giang		02/09/1979	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
1742	19	Trần Nam Cường	19/09/1982		Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1743	20	Nguyễn Văn Đông	05/07/1988		Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1744	21	Trần Thị Thuý		29/07/1985	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1745	22	Trần Thanh Bình	15/05/1984		Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1746	23	Phùng Thị Bích Hạnh		26/12/1980	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1747	24	Phạm Văn Nhung	19/03/1984		Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1748	25	Nguyễn Thị Dung		05/07/1986	Giáo viên	Trường THPT Trần Đại Quang	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
		66. Trường THPT Kim Sơn C																										
1749	1	Lê Văn Nghĩa	15/7/1988		Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
1750	2	Vũ Thị Mai Lan		01/04/1988	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1751	3	Đinh Anh Tử		04/06/1987	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1752	4	Nguyễn Đức Chiến	03/11/1988		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1753	5	Bùi Quyết Tiến	14/06/1978		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1754	6	Nguyễn Thu Hà		23/10/1989	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1755	7	Nguyễn Mạnh Hùng		07/12/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/05/2024	Trúng tuyển	
1756	8	Vũ Thị Phương		22/12/1984	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1757	9	Nguyễn Thị Hồng Nhung		08/03/1985	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
1758	10	Phan Văn Ngan	23/02/1986		Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1759	11	Tổng Văn Thắng	03/09/1987		Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1760	12	Mai Thị Nhung		14/4/1986	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1761	13	Trình Anh Tuấn	20/07/1985		Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/4/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/4/2025	Trúng tuyển	
1762	14	Đoàn Thị Diệp		03/01/1988	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1763	15	Đoàn Thị Hải Yến		07/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1764	16	Nguyễn Thị Hoa		01/09/1990	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1765	17	Nguyễn Thị Nguyệt		15/09/1984	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
1766	18	Mê Tiến Mạnh	11/07/1989		Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/8/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1767	19	Vũ Mai Liên		28/05/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1768	20	Mai Kiều Chinh		15/12/1989	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1769	21	Phạm Thị Mai		30/12/1990	Giáo viên	Trường THPT Kim Sơn C	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		67. Trường THPT Bình Minh																										
1770	1	Đinh Văn Tuyền	10/4/1988		Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
1771	2	Ninh Văn Hữu	20/02/1989		Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1772	3	Vũ Thị Duyên		03/02/1986	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1773	4	Nguyễn Thị Tuyết Lan		01/10/1981	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/11/2025	Trúng tuyển	
1774	5	Trần Quốc Việt	10/10/1984		Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1775	6	Nguyễn Thị Hồng Thảo		12/10/1979	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
1776	7	Vũ Biên Cương	13/7/1987		Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1777	8	Đinh Văn Tâm	01/04/1979		Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1778	9	Phùng Đức Tôn	20/06/1982		Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1779	10	Nguyễn Ngọc Chiến	28/09/1989		Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1780	11	Phạm Hùng Cường	07/06/1985		Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1781	12	Phạm Thị Liên		25/3/1980	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1782	13	Phạm Thị Hoàng		29/09/1989	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1783	14	Trình Thị Thanh Huyền		31/10/1984	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1784	15	Đỗ Thanh Dũng		11/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1785	16	Trần Văn Thạch		26/05/1985	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1786	17	Nguyễn Thu Hà		03/11/1983	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1787	18	Dương Thị Hoa		26/06/1990	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1788	19	Bùi Thị Miên		20/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1789	20	Bùi Văn Hòa		26/01/1985	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1790	21	Trần Phương Hằng		09/06/1986	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1791	22	Nguyễn Thị Xinh		21/11/1986	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1792	23	Phạm Thị Hồng Lê		15/03/1988	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1793	24	Nguyễn Thọ Lộc		07/02/1986	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1794	25	Trần Thị Loan		10/02/1988	Giáo viên	Trường THPT Bình Minh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
		68. Trường THPT Yên Khánh A																										
1795	1	Trần Thị Chung		21/01/1985	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
1796	2	Nguyễn Ngọc Chấn		17/07/1988	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1797	3	Mai Ngọc Bách		27/09/1987	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1798	4	Phạm Kim Dung		28/09/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1799	5	Trần Ngọc Uyên		16/05/1980	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1800	6	Mai Quỳnh Văn		05/09/1985	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1801	7	Phan Sỹ Quý		13/03/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
1802	8	Phạm Thị Thu Hà		27/03/1983	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1803	9	Vũ Thị Thu Trang		02/09/1984	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
1804	10	Phạm Thị To		01/08/1985	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1805	11	Phạm Thị Tươi		17/06/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển	
1806	12	Tô Thị Hương		24/03/1982	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1807	13	Vũ Thị Bình		12/06/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1808	14	Nguyễn Thế Anh	25/09/1982		Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1809	15	Trần Thị Xuyến		12/08/1988	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
1810	16	Nguyễn Thị Quế		14/03/1985	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1811	17	Hoàng Út Thương		27/08/1986	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/08/2024	Trúng tuyển	
1812	18	Trần Thị Hà		21/06/1978	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1813	19	Nguyễn Thành Trung	04/02/1981		Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1814	20	Hoàng Thị Kim Sen		21/04/1977	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1815	21	Phạm Thị Huyền		09/09/1979	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1816	22	Nguyễn Thị Loan		23/03/1982	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1817	23	Trình Thị Hồng		24/11/1984	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/08/2025	Trúng tuyển	
1818	24	Bùi Thanh Huyền		20/07/1977	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1819	25	Tổng Thị Hồng Luyện		23/09/1982	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh A	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
		69. Trường THPT Yên Khánh B																										
1820	1	Bùi Thanh Tùng	09/09/1983		Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1821	2	Tạ Văn Bình	20/07/1982		Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1822	3	Phạm Văn Hùng	22/11/1985		Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1823	4	Vũ Thị Huyền		01/03/1977	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/06/2022 01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1824	5	Hà Thị Thu Hà		01/08/1986	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2024	Trúng tuyển	
1825	6	Trình Thị Ngọc Minh		23/01/1984	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet (trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1826	7	Phạm Thị Bình		14/03/1979	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1827	8	Quách Thị Thảo		18/02/1978	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển	
1828	9	Lê Thị Ngân		28/12/1981	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
1829	10	Đỗ Thị Diu		03/01/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1830	11	Nguyễn Thị Hiền		24/07/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
1831	12	Đinh Xuân Phúc	11/01/1986		Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1832	13	Phan Thị Như		26/08/1988	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1833	14	Trần Quốc Hương	25/08/1983		Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1834	15	Nguyễn Thị Dung		14/01/1980	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1835	16	Hoàng Thị Sáu		04/07/1982	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1836	17	Nguyễn Thị Hương Giang		25/07/1981	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
1837	18	Bùi Hoàng Hiệp	25/08/1983		Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1838	19	Nguyễn Văn Phương	22/11/1983		Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1839	20	Đinh Thị Bắc		12/12/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
1840	21	Đỗ Thị Thanh Phương		13/11/1984	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1841	22	Đinh Thị Tuyết Dung		02/08/1983	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1842	23	Hà Thị Thanh Quỳnh		25/05/1986	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1843	24	Đinh Thị Thu Huệ		14/07/1981	Giáo viên	Trường THPT Yên Khánh B	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
		70. Trường THPT Vũ Duy Thanh																										
1844	1	Phạm Thị Ngọc Biển		20/03/1986	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1845	2	Bùi Ngọc Minh		16/12/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển	
1846	3	Nguyễn Anh Đức		17/07/1982	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1847	4	Trần Minh Tâm		26/08/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1848	5	Trần Văn Huy		26/02/1983	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1849	6	Trịnh Thị Ngọc		07/08/1983	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1850	7	Phạm Thị Thu Hằng		11/12/1987	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1851	8	Hoàng Hồng Ngọc		15/06/1984	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1852	9	Đỗ Thị Hạnh		21/08/1987	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1853	10	Vũ Thị Hiền		27/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1854	11	Nguyễn Thị Chi		10/02/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
1855	12	Nguyễn Thị Chi		12/12/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1856	13	Ngô Thị Thắm		16/3/1986	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1857	14	Trần Thị Nga		20/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1858	15	Đinh Thị Hương		13/4/1987	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1859	16	Đỗ Hoàng Anh		26/10/1984.	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1860	17	Phạm Thị Na		22/01/1984	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/4/2026	Trúng tuyển	
1861	18	Vương Thị Thanh		21/06/1987	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1862	19	Phạm Thị Huế		02/06/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1863	20	Phạm Thị Thủy Trâm		27/06/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
1864	21	Trần Thị Hoàn		03/06/1986	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
1865	22	Cù Thị Nhân		12/01/1988	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển	
1866	23	Mai Xuân Quý	15/09/1982		Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/05/2025	Trúng tuyển	
1867	24	Đỗ Thị Thanh Hương		14/08/1985	Giáo viên	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
		71. Trường THPT A Duy Tiên																										
1868	1	Phạm Thị Minh Hằng		19/06/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1869	2	Bùi Thị Hằng		17/01/1989	Giáo viên	Trường THPT A Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1870	3	Vũ Thị Mì		11/08/1983	Giáo viên	Trường THPT A Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/05/2026	Trúng tuyển	
1871	4	Phạm Quang Hòp	02/07/1984		Giáo viên	Trường THPT A Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
1872	5	Chu Huy Toàn	15/04/1979		Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
1873	6	Lê Thị Hoài Phương		16/3/1987	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
1874	7	Nguyễn Thị Thiêm		11/02/1986	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2026	Trúng tuyển		
1875	8	Nguyễn Thị Chung		25/09/1988	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển		
1876	9	Dương Anh Dũng	29/10/1980		Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2026	Trúng tuyển		
1877	10	Phan Thị Thủy Hà		13/03/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
1878	11	Đoàn Thị Hồng Gấm		26/07/1982	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
1879	12	Lại Thị Thu Thủy		14/04/1989	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
1880	13	Trần Thị Thái		02/05/1989	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
1881	14	Phạm Thị Lê Chi		05/11/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
1882	15	Phạm Thanh Ưng		07/11/1987	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1883	16	Trần Thị Minh Hòa		20/11/1977	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1884	17	Đinh Thị Minh Tâm		15/07/1983	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1885	18	Nguyễn Thị Ngọc Thủy		28/9/1988	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1886	19	Phạm Thị Phương		01/01/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1887	20	Trần Thị Hào		03/05/1986	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
1888	21	Nguyễn Thị Hương		20/05/1989	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1889	22	Lê Thị Ngọc		07/12/1977	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1890	23	Phạm Thị Huế		03/03/1988	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
1891	24	Vũ Thị Yên		19/11/1989	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1892	25	Bùi Thị Lê Huyền		04/11/1991	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1893	26	Tạ Thị Tuyền		24/12/1988	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
1894	27	Lê Thị Thanh Thoa		28/08/1979	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
1895	28	Phạm Thị Thu Huyền		13/03/1987	Giáo viên	Trường THPT A Dục Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet (trúng tuyển thắng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú				
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
		72. Trường THPT B Duy Tiên																												
1896	1	Nguyễn Văn Tiến	28/11/1981		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024		Trúng tuyển		
1897	2	Nguyễn Đức Duy	02/11/1979		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/01/2024		Trúng tuyển		
1898	3	Hoàng Thị Lành		21/07/1982	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023		Trúng tuyển		
1899	4	Phan Tuấn Anh	27/04/1987		Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025		Trúng tuyển		
1900	5	Hoàng Trọng Mãn	24/8/1977		Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023		Trúng tuyển		
1901	6	Nguyễn Thị Hồng Thịnh		16/12/1979	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025		Trúng tuyển		
1902	7	Nguyễn Việt Cường	02/01/1978		Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026		Trúng tuyển		
1903	8	Lê Văn Phúc	02/09/1984		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025		Trúng tuyển		
1904	9	Lê Khắc Cường	13/05/1985		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024		Trúng tuyển		
1905	10	Nguyễn Xuân Cường	10/02/1986		Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2024		Trúng tuyển		
1906	11	Trần Hữu Hòa	15/12/1977		Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024		Trúng tuyển		
1907	12	Trần Hùng Dũng	20/05/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024		Trúng tuyển		
1908	13	Lê Thị Hồng Phương		27/11/1976	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026		Trúng tuyển		
1909	14	Trần Thị Hiền		21/11/1988	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026		Trúng tuyển		
1910	15	Hoàng Văn Mão	01/02/1987		Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026		Trúng tuyển		
1911	16	Trần Thị Cúc		28/07/1988	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026		Trúng tuyển		
1912	17	Lê Thị Hải		01/11/1979	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024		Trúng tuyển		
1913	18	An Thị Thu Hương		02/03/1989	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026		Trúng tuyển		
1914	19	Tạ Kim Thoa		29/7/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024		Trúng tuyển		
1915	20	Phạm Thủy Quỳnh		20/03/1977	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024		Trúng tuyển		
1916	21	Đỗ Văn Thuận	05/10/1987		Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026		Trúng tuyển		
1917	22	Nghiêm Thị Thủy Hoàn		15/6/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024		Trúng tuyển		
1918	23	Nguyễn Thị Thu Hiền		20/08/1985	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025		Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
1919	24	Ngô Thị Thanh Nhân		26/09/1985	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1920	25	Phạm Thị Thuý		12/10/1986	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1921	26	Trần Thị Hồng Vân		23/03/1977	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
1922	27	Bùi Quang Việt		13/03/1981	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
1923	28	Nguyễn Thị Kim Dung		09/04/1979	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
1924	29	Trần Thu Hoàng		19/07/1989	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/8/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1925	30	Đỗ Thị Liên		13/07/1990	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1926	31	Nguyễn Thị Kim Dung		12/11/1974	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1927	32	Chu Thị Thanh Hương		20/09/1982	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1928	33	Đỗ Thị Hoàng		21/6/1991	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1929	34	Vũ Thị Hoa		02/08/1976	Giáo viên	Trường THPT B Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
		73. Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến																										
1930	1	Lê Thanh Hiến		02/04/1988	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1931	2	Nguyễn Đình Kiên		23/04/1976	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1932	3	Nguyễn Văn Linh		20/12/1988	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1933	4	Nguyễn Trung Kiên		03/03/1981	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1934	5	Đinh Thị Bích Thảo		04/05/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1935	6	Nguyễn Thị Kim Cúc		30/11/1983	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1936	7	Lê Thị Thơm		30/06/1984	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1937	8	Nguyễn Thị Hồng Lê		21/07/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1938	9	Vũ Thúy Hồng		15/08/1989	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1939	10	Bùi Thị Bình		13/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1940	11	Lê Thị Nhuận		25/09/1989	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1941	12	Hoàng Thị Thắm		09/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1942	13	Trịnh Thị Thu Thủy		12/12/1989	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1943	14	Nguyễn Thị Thơm		06/07/1989	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
1944	15	Nguyễn Thị Út		15/05/1986	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1945	16	Vũ Văn Tiến	05/02/1989		Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		15/01/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1946	17	Phan Thị Chát		25/08/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1947	18	Nguyễn Thị Hương		17/03/1988	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
1948	19	Trần Thanh Thủy		07/10/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1949	20	Đỗ Thị Linh		02/04/1987	Giáo viên	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
		74. Trường THPT A Kim Bàng																										
1950	1	Nguyễn Thị Hương		02/11/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1951	2	Vũ Trung Kiên	27/4/1984		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
1952	3	Lương Thị Nhân		13/04/1983	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
1953	4	Vũ Thị Thanh Huyền		13/06/1985	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1954	5	Đinh Thị Nụ		19/07/1989	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1955	6	Vũ Thị Hồng Huệ		09/01/1986	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1956	7	Đoàn Thị Liên		22/03/1976	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1957	8	Trần Thị Thu Nga		22/08/1982	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
1958	9	Dương Thị Kiều Diệu		10/10/1990	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1959	10	Nguyễn Hoài Linh		24/01/1987	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển	
1960	11	Chu Thị Thư		27/05/1990	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1961	12	Nguyễn Thị Thanh Mai		14/05/1989	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1962	13	Đỗ Thị Thanh Thủy		30/01/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1963	14	Vũ Thị Minh Tuyết		05/10/1984	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1964	15	Vũ Thị Tuyết		14/11/1984	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bàng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/05/2026	Trúng tuyển	

		Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú						
STT	STT	Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	
1965	16	Trần Thị Kim Cúc		12/10/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1966	17	Nguyễn Thị Hòa Hào		02/11/1984	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1967	18	Hà Ngọc Lan		08/10/1981	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
1968	19	Nguyễn Thị Hòa		20/09/1979	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1969	20	Nguyễn Thị Ngọc Bích		20/07/1987	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1970	21	Nguyễn Thị Nền		11/03/1989	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1971	22	Trương Thị Thủy Lan		23/07/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
1972	23	Nguyễn Thị Thủy Nga		16/10/1975	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1973	24	Vũ Thị Kim Cúc		10/07/1992	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1974	25	Chu Thị Hoa		24/10/1990	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1975	26	Nguyễn Thị Thu		06/10/1983	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
1976	27	Hoàng Thị Nhân		25/07/1989	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
1977	28	Đinh Thị Thuý Ngân		28/09/1985	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
1978	29	Trần Phương Thảo		07/04/1987	Giáo viên	Trường THPT A Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
		75. Trường THPT B Kim Bảng																										
1979	1	Trần Ngọc Hà		10/11/1988	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
1980	2	Vũ Văn Lương	10/10/1980		Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
1981	3	Trần Mạnh Thắng	24/09/1986		Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
1982	4	Trương Thị Thịnh		14/10/1984	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
1983	5	Phan Thị Xuân		10/6/1979	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
1984	6	Trần Việt Hà		18/12/1983	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
1985	7	Nguyễn Thị Thoa		10/08/1985	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
1986	8	Hà Thị Thương		03/09/1987	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
1987	9	Nguyễn Thị Thủy Dương		19/05/1987	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
1988	10	Trịnh Thị Hồng Tiếp		15/10/1982	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
1989	11	Đinh Thị Thu Hằng		03/10/1991	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1990	12	Bùi Thị Liên		18/06/1986	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		
1991	13	Lê Thị Khánh Ly		13/06/1985	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		
1992	14	Trần Văn Dũng		14/04/1985	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1993	15	Nguyễn Văn Thành		28/12/1976	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1994	16	Kiều Thị Thúy		01/04/1987	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển		
1995	17	Nguyễn Thị Huyền		22/12/1986	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
1996	18	Dương Thị Thuý		19/09/1986	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1997	19	Trương Văn Duyên		04/08/1983	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		
1998	20	Lai Thị Vân		20/08/1989	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
1999	21	Tạ Thị Thanh Chung		03/10/1984	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển		
2000	22	Nguyễn Đình Vượng		13/07/1977	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
2001	23	Lê Thị Duyên		28/10/1982	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2002	24	Hoàng Thị Lan		06/09/1983	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2003	25	Nguyễn Văn Mạnh		04/08/1987	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2004	26	Trần Thị Duyên		07/01/1989	Giáo viên	Trường THPT B Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
		76. Trường THPT C Kim Bảng																											
2005	1	Trần Đức Hùng		19/10/1985	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2006	2	Nguyễn Thị Thu Hiền		27/12/1984	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
2007	3	Trần Thị Hiền		02/01/1988	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
2008	4	Dương Văn Học		08/03/1984	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển		
2009	5	Vũ Thị Dung		29/09/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2010	6	Lê Thị Hằng		08/02/1986	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
2011	7	Dương Văn Tuyền	13/10/1982		Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2012	8	Nguyễn Hữu Khánh	20/09/1987		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
2013	9	Trần Thị Thu Hằng		20/11/1984	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2014	10	Đinh Thị Vi		01/01/1986	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển		
2015	11	Nguyễn Kiều Loan		13/09/1987	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển		
2016	12	Dương Thị Hằng		22/09/1982	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển		
2017	13	Nguyễn Thị Quý		20/10/1987	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2018	14	Lê Xuân Hào	14/10/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
2019	15	Trương Thị Thủy		23/07/1980	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển		
2020	16	Nguyễn Thị Oanh		04/04/1980	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển		
2021	17	Nguyễn Thị Thuý Vân		02/03/1985	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
2022	18	Dương Thị Yến		26/08/1990	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2023	19	Nguyễn Việt Hồng		18/08/1986	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2024	20	Nguyễn Thị Chinh		19/12/1989	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2025	21	Nguyễn Thị Thuý		16/08/1986	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2026	22	Trịnh Thị Lâm		14/10/1985	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển		
2027	23	Nguyễn Thị Nhuận		13/01/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2028	24	Chu Thị Huyền		10/01/1979	Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
2029	25	Cao Văn Hà	21/07/1991		Giáo viên	Trường THPT C Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/08/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
		77. Trường THPT Lý Thường Kiệt																											
2030	1	Lại Thị Tâm		01/03/1980	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển		
2031	2	Phạm Thị Minh Nguyễn		15/11/1983	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
2032	3	Trần Thị Thu Hà		10/07/1981	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2033	4	Tạ Duy Tuấn	15/10/1976		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2034	5	Nguyễn Thị Thảo		21/10/1983	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2035	6	Nguyễn Tiến Lâm	28/08/1986		Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2036	7	Vũ Hồng Hải		19/10/1981	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
2037	8	Nguyễn Thu Huyền		25/03/1982	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2038	9	Ta Thi Hồng		08/09/1988	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2039	10	Ngô Thị Thủy		01/05/1985	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2040	11	Lê Thị Thu Hà		24/05/1985	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2041	12	Đỗ Thị Lã		25/08/1985	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2042	13	Lê Thị Quỳnh Len		15/04/1985	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2043	14	Vũ Văn Lâm	18/01/1977		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2044	15	Đinh Thị Ngân		01/02/1983	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2045	16	Nguyễn Thị Hương		09/10/1977	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2046	17	Trương Thị Hiền		26/03/1984	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2047	18	Đỗ Thu Hương		23/07/1987	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2048	19	Lê Xuân Chí	09/08/1987		Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
		78. Trường THPT A Thanh Liêm																										
2049	1	Hoàng Thị Thu Hiền		22/07/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2050	2	Vũ Thị Thảo		22/04/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2051	3	Lại Ngọc Hà		31/07/1989	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2052	4	Lại Thị Tuyết Lan		01/12/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2053	5	Nguyễn Văn Bình	26/10/1988		Giáo viên	Trường THPT A Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2054	6	Nghiêm Thị Diệp		13/03/1988	Giáo viên	Trường THPT A Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2055	7	Nguyễn Chí Hiếu	28/10/1984		Giáo viên	Trường THPT A Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2025	Trúng tuyển	
2056	8	Nguyễn Thanh Nga		05/04/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
2080	1	Cao Văn Khoát	02/08/1979		Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2081	2	Nguyễn Quý Trọng	01/06/1981		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
2082	3	Bùi Thị Lan		03/06/1990	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2083	4	Đỗ Thị Thoa		15/08/1988	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2084	5	Ngô Phương Thúy		21/04/1990	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2085	6	Lê Thái Ngọc	13/02/1977		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2086	7	Hoàng Thị Lương		20/06/1990	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2087	8	Trần Ngọc Quang	22/04/1994		Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2088	9	Nguyễn Thị Hồng Ngân		10/8/1979	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2089	10	Nguyễn Thị Huệ		20/01/1991	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2090	11	Phạm Thị Hiền		23/07/1991	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2091	12	Trương Minh Tâm	04/01/1978		Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển		
2092	13	Lê Thị Huệ		27/4/1981	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2093	14	Phạm Thị Huệ		05/12/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2094	15	Nguyễn Thị Nhân		14/02/1989	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2095	16	Trần Thị Hương		22/02/1978	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2096	17	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh		16/03/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2097	18	Lê Thị Thủy		16/09/1989	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2098	19	Nguyễn Đức Lâm	13/10/1981		Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2099	20	Trương Thị Thảo		12/01/1978	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2100	21	Nguyễn Thị Thoa		28/08/1986	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2101	22	Nguyễn Thị Thủy Phương		25/02/1979	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2102	23	Nguyễn Thị Thu Trang		23/08/1985	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2103	24	Đào Trung Du	14/09/1985		Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển tháng hàng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
2104	25	Phạm Thị Thủy Vân		15/01/1985	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2105	26	Trần Thị Thu Liễu		02/09/1982	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2106	27	Phạm Thị Xinh		30/06/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2107	28	Đào Thu Huyền		01/12/1988	Giáo viên	Trường THPT B Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		80. Trường THPT C Thanh Liêm																										
2108	1	Nguyễn Thị Hưng		10/07/1985	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2109	2	Bùi Trọng Giáp	30/12/1986		Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2110	3	Lâm Thị Hồng Loan		17/09/1981	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
2111	4	Phạm Thị Chuyển Hạnh		25/01/1982	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2112	5	Lê Thị Thu Hương		04/12/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
2113	6	Cao Thị Lê Thủy		30/04/1984	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
2114	7	Lê Văn Diên	01/10/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
2115	8	Nguyễn Thi Diu		25/08/1981	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
2116	9	Dương Văn Tấn	09/09/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2117	10	Phan Thị Huyền		07/11/1990	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2118	11	Lê Thanh Nga		06/04/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
2119	12	Vũ Thị Tuyết		03/9/1984	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2120	13	Đinh Thị Hằng		15/2/1988	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2121	14	Viên Đức Tuấn	06/01/1981		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2122	15	Đinh Kiên Trung		04/11/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2123	16	Nguyễn Thị Hạnh Lâm		27/02/1977	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
2124	17	Dương Thị Thu Phương		18/10/1989	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2026	Trúng tuyển	
2125	18	Nguyễn Văn Toàn	30/10/1984		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
2126	19	Nguyễn Minh Phúc	10/01/1984		Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2127	20	Đinh Thị Phương		24/06/1980	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
2128	21	Đinh Thị Tinh		08/03/1979	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
2129	22	Nguyễn Thị Thu Hiền		11/03/1982	Giáo viên	Trường THPT C Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
		SI. Trường THPT Lê Hoàn																										
2130	1	Trịnh Thị Lan		28/05/1978	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2131	2	Lê Thị Thanh Quý		14/10/1988	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2132	3	Nguyễn Thị Trang		16/09/1988	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2133	4	Hoàng Thị Huyền		07/01/1989	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2134	5	Trần Thị Ly		06/8/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
2135	6	Vũ Thị Vân Anh		06/12/1988	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2136	7	Phạm Hồng Thu	04/04/1987		Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2137	8	Đào Thị Thắng		02/02/1988	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2138	9	Đặng Thị Thuý		15/02/1989	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2139	10	Hoàng Anh Tuấn	16/01/1985		Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2140	11	Vân Thị Kim Thanh		18/09/1982	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2141	12	Dương Thị Thu Hiền		26/02/1988	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2142	13	Đỗ Thị Yên		22/09/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2143	14	Lại Thị Thanh		01/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2144	15	Nghiêm Thị Chúc		08/01/1984	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2145	16	Nguyễn Văn Phú	16/01/1987		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2146	17	Đinh Thị Nga		28/06/1989	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2147	18	Nguyễn Thị Huyền		15/12/1986	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2148	19	Nguyễn Thị Thu		06/10/1981	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2149	20	Nguyễn Thị Hải Yến		20/06/1989	Giáo viên	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2150	21	Hoàng Thị Hiền		05/10/1989	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lê Hoàn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		82. Trường THPT A Bình Lạc																										
2151	1	Nguyễn Kim Thanh		20/9/1987	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2152	2	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		01/03/1984	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2153	3	Phạm Thị Hồng		23/5/1983	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
2154	4	Vũ Thị Tuyết Lan		24/01/1989	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2155	5	Vũ Đức Tấn	15/10/1986		Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2156	6	Lê Thị Thanh Nhân		03/09/1988	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2157	7	Phạm Thị Phương Thảo		13/06/1990	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2158	8	Nguyễn Văn Huy	14/02/1979		Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2159	9	Nguyễn Thị Hiền		05/08/1988	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2160	10	Trần Thị Hào		17/09/1989	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2161	11	Đặng Thị Thanh Thủy		02/11/1988	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2162	12	Nguyễn Thị Huyền		05/08/1983	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2163	13	Trần Thanh Bình		12/02/1979	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
2164	14	Nguyễn Bá Hiệp	11/12/1972		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2165	15	Hồ Thị Linh		03/07/1988	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2166	16	Trần Mạnh Dũng		16/12/1973	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2167	17	Tổng Thị Hồng Tuyền		25/10/1985	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2168	18	Bạch Đức Thiện	08/05/1983		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2169	19	Nguyễn Anh Thư		07/01/1987	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
2170	20	Đỗ Thị Lan		18/06/1980	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
2171	21	Vũ Ngọc Hoàn		02/05/1972	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2172	22	Nguyễn Hồng Long		02/04/1976	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2173	23	Phạm Thị Thanh Vân		04/08/1983	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2174	24	Nguyễn Thị Hồng Nhung		17/02/1981	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2175	25	Đặng Quang Đạo	06/02/1972		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2176	26	Nguyễn Thị Minh Thủy		28/10/1984	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
2177	27	Là Văn Phương	08/02/1985		Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2178	28	Đỗ Thủy Linh		17/11/1981	Giáo viên	Trường THPT A Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
		83. Trường THPT B Bình Lạc																										
2179	1	Trần Thị Huyền		22/09/1990	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2180	2	Nguyễn Tam Khôi	12/10/1973		Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
2181	3	Nguyễn Thị Thủy Anh		05/08/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển	
2182	4	Lê Thị Dung		25/11/1986	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2183	5	Trần Thị Thanh Hoà		16/10/1982	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
2184	6	Vũ Thị Mỹ Hoà		19/05/1981	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2185	7	Nguyễn Mạnh Quyết	15/07/1980		Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
2186	8	Trần Thị Thanh Huyền		20/08/1990	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2187	9	Trần Xuân Đạo	25/11/1982		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2188	10	Trần Thị Lan		30/05/1985	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2189	11	Nguyễn Thị Thu Hiền		25/04/1981	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2190	12	Hoàng Bích Huyền		19/03/1982	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2191	13	Nguyễn Thị Vân		29/03/1989	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2192	14	Nguyễn Tuấn Trường	06/03/1988		Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2193	15	Nguyễn Văn Thoan	13/06/1984		Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2194	16	Trần Xuân Phú	12/05/1984		Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2195	17	Trần Thị Mai Phương		06/01/1983	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
2196	18	Trần Bá Duy	23/12/1984		Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2197	19	Trần Hạnh Nguyên		13/08/1982	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2198	20	Lê Thị Thủy Vân		16/01/1989	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2199	21	Hoàng Thị Liên		26/08/1985	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2200	22	Đỗ Thị Dương Huyền		02/7/1980	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2201	23	Trương Thị Lý		18/04/1984	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2202	24	Lưu Văn Lạc	03/02/1985		Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2203	25	Phạm Thị Thủy		03/01/1990	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2204	26	Bùi Thị Duyên		29/06/1991	Giáo viên	Trường THPT B Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
		84. Trường THPT C Bình Lạc																											
2205	1	Nguyễn Thị Phương Thoa		22/10/1979	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
2206	2	Nguyễn Văn Thanh	18/07/1980		Giáo viên	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2207	3	Hoàng Thị Huyền Trang		05/04/1988	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2208	4	Bùi Thị Thủy Hằng		10/05/1987	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2209	5	Nguyễn Thị Thủy Hạnh		24/02/1983	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2210	6	Phạm Thị Ngân		23/11/1987	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
2211	7	NguyễnThị Hồng Vân		30/4/1984	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
2212	8	Trần Trung Thắng	14/11/1984		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
2213	9	Lương Hải Hưng	20/02/1979		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
2214	10	Trần Thị Thủy Hà		27/07/1990	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2215	11	Nguyễn Thế Hoàn	05/08/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
2216	12	Đào Trung Kiên	03/02/1983		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2217	13	Lê Thị Anh Ngọc		22/10/1981	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2218	14	Nguyễn Thị Huệ		15/07/1985	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lạc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
2219	15	Nguyễn Đức Linh	20/12/1986		Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
2220	16	Nguyễn Thị Hoa		12/6/1985	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2221	17	Trần Thị Hoài		10/07/1981	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2222	18	Phạm Thị Hồng		07/11/1979	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		
2223	19	Lương Thị Hương Giang		09/11/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
2224	20	Vũ Thị Xoan		23/02/1979	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
2225	21	Nguyễn Kim Dung	17/9/1982		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2226	22	Nguyễn Đức Thuận	22/08/1981		Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		
2227	23	Trình Thị Thanh Hương		08/3/1977	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2228	24	Lê Nguyễn Chính	18/12/1976		Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
2229	25	Nguyễn Thị Hoa		10/02/1985	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
2230	26	Lê Thị Thủy Lan		04/03/1980	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
2231	27	Nguyễn Thị Nga		11/01/1980	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
2232	28	Phạm Thị Thu		10/10/1984	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2233	29	Hà Thị Văn Anh		12/01/1986	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		
2234	30	Trần Thị Nam Dân		13/02/1981	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
2235	31	Phạm Thị Huyền		18/6/1976	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2236	32	Lê Thị Xuân Lộc		16/6/1985	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển		
2237	33	Nguyễn Tiến Vinh	27/9/1992		Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/8/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2238	34	Phạm Thị Thu Hoà		15/6/1985	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2239	35	Trần Thị Thu Hương		01/10/1990	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2240	36	Lê Thị Thanh Thủy		26/3/1982	Giáo viên	Trường THPT C Bình Lục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
		85. Trường THPT A Nguyễn Khuyến																											
2241	1	Trình Thủy Linh		02/7/1989	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau			
2242	2	Nguyễn Thị Minh		16/8/1988	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		
2243	3	Phạm Thủy Hằng		16/02/1990	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2244	4	Nguyễn Thị Mai Hiền		08/6/1981	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
2245	5	Đoàn Ngọc Chiến		11/02/1988	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
2246	6	Trần Tuấn Chuyên		27/12/1986	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
2247	7	Nguyễn Văn Được		15/01/1985	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển		
2248	8	Đinh Thị Hà		11/9/1990	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2249	9	Đào Thu Hà		28/02/1987	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
2250	10	Lê Văn Kỳ		31/7/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
2251	11	Phạm Văn Định		28/9/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển		
2252	12	Trần Tuấn Hải		05/8/1988	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
2253	13	Đào Thị Hồng Hạnh		15/02/1989	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển		
2254	14	Nguyễn Minh Phương		24/8/1982	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển		
2255	15	Nguyễn Thị Ngọc Hà		24/12/1990	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2256	16	Nguyễn Thị Viên		15/5/1989	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2257	17	Nguyễn Thị Đoan		22/6/1988	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2258	18	Nguyễn Thanh Phương		25/3/1990	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2259	19	Nguyễn Thị Huyền		03/8/1980	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
2260	20	Thần Thị Hương Giang		04/5/1987	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2261	21	Nguyễn Thị Nương		06/8/1989	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2262	22	Nguyễn Thị Dung		15/3/1986	Giáo viên	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		
		86. Trường THPT Lý Nhân																											
2263	1	Trần Thị Hương		02/09/1982	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2264	2	Dương Thị Hằng		02/09/1983	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2265	3	Lê Thị Thanh Xuân		01/11/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển	
2266	4	Nguyễn Thị Hằng		03/09/1982	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2267	5	Ngô Thị Toàn		24/11/1987	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2268	6	Trần Thị Ngân		04/09/1987	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2269	7	Đỗ Văn Cường	04/05/1985		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
2270	8	Nguyễn Thị Huyền Trang		05/09/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2271	9	Nguyễn Thị Hiền		04/01/1978	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2272	10	Nguyễn Thị Diệp		28/09/1984	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2273	11	Là Thị Hương		22/02/1987	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
2274	12	Hà Thị Thản		04/11/1986	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2275	13	Nguyễn Xuân Tuấn	03/03/1988		Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2276	14	Nguyễn Thị Thiếp		28/07/1988	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2277	15	Đỗ Thị Nga		20/09/1984	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2278	16	Nguyễn Ngọc Ánh		20/11/1988	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2279	17	Trần Thị Kim Ngân		14/04/1980	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2280	18	Nguyễn Thị Hồng Liễu		05/08/1979	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2281	19	Hoàng Thị Thủy Vân		18/10/1985	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2282	20	Vũ Thị Huyền		19/08/1981	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2283	21	Trần Thị Loan		09/05/1988	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2284	22	Trần Xuân Tùng	21/03/1989		Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2285	23	Trần Thị Huệ		20/05/1986	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
2286	24	Nguyễn Phương Loan		17/12/1990	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2287	25	Bùi Thị Hương Lan		20/04/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
2288	26	Lê Thị Thu Hà		01/10/1978	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet (trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2289	27	Phạm Văn Khánh	11/11/1981		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2290	28	Nguyễn Thị Nguyệt		02/01/1986	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2291	29	Lương Thị Ánh Dương		14/05/1984	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2292	30	Trần Thị Hằng Nga		07/01/1990	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2293	31	Trần Thị Minh Trang		17/02/1981	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2294	32	Nguyễn Thu Thủy		01/04/1982	Giáo viên	Trường THPT Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển	
		87. Trường THPT Bắc Lý																										
2295	1	Cao Văn Kiên	19/07/1984		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2296	2	Nguyễn Văn Đạt	23/10/1988		Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2297	3	Nguyễn Thị Tuyết		18/04/1993	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2298	4	Phạm Trung Hiếu	25/01/1988		Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2299	5	Phạm Thị Thu Hà		10/03/1982	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2300	6	Nguyễn Văn Hà	29/09/1987		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2301	7	Đinh Thị Thoa		07/7/1988	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2302	8	Lương Thị Kim Anh		16/02/1988	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2303	9	Lê Thị Huế		04/10/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2304	10	Trần Thị Hạnh		05/10/1986	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2305	11	Nguyễn Thị Thu Huyền		13/12/1989	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2306	12	Nguyễn Thị Tuyết Hoàn		15/02/1986	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2307	13	Trần Thị Thu		13/09/1989	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2308	14	Phạm Thanh Dao	18/11/1981		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2309	15	Nguyễn Thị Quyền		22/07/1990	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2310	16	Ngô Thị Thủy Chung		16/06/1986	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2311	17	Trần Thị Lai		23/01/1980	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	

			Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú				
STT	STT	Họ và tên	Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng
2312	18	Trần Văn Tiếp	01/11/1979		Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2313	19	Phạm Thị Thu		25/04/1986	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2314	20	Lê Thị Hồng Minh		06/12/1980	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2315	21	Trần Minh Thảo	09/01/1982		Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2316	22	Phạm Thị Hồng		16/06/1989	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66	01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2317	23	Nguyễn Thị Duyên		11/11/1988	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2318	24	Bùi Thị Thuý Mai		01/01/1990	Giáo viên	Trường THPT Bắc Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		88. Trường THPT Nam Lý																									
2319	1	Trần Văn Hùng	12/09/1988		Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2320	2	Trần Hải Yến		30/05/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2321	3	Trần Thị Bích Ngà		01/09/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2322	4	Đặng Thị Thu Hiền		24/09/1993	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33	01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2323	5	Trần Thị Sơn		15/02/1988	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2324	6	Trần Thị Kim Oanh		15/02/1986	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
2325	7	Trần Thị Hồng Gấm		23/08/1989	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2326	8	Trần Văn Thịnh	06/04/1987		Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2327	9	Phạm Thị Diễm		14/05/1985	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2328	10	Trương Xuân Mùng	30/11/1984		Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2329	11	Hoàng Minh Thắng		02/03/1976	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
2330	12	Phạm Thị Thanh		29/09/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
2331	13	Trần Thị Luyến		06/12/1980	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
2332	14	Trương Văn Huy	03/05/1989		Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2333	15	Nguyễn Thị Minh Thu		09/11/1983	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2334	16	Trần Bá Cường	29/07/1979		Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
2335	17	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		18/02/1985	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2336	18	Bùi Xuân Diệu	24/11/1981		Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
2337	19	Trần Tiến Dũng	14/05/1986		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2338	20	Trần Thị Phương		10/11/1988	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		08/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2339	21	Trần Thị Hà		18/11/1987	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2340	22	Trương Thế Công	17/08/1988		Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2341	23	Trần Thị Lan Hằng		10/04/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2342	24	Bùi Văn Thái	25/10/1980		Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2343	25	Đoàn Thị Thương		17/02/1986	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2344	26	Nguyễn Thị Hương		20/04/1987	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/05/2026	Trúng tuyển	
2345	27	Trần Thị Quỳnh Trang		08/01/1991	Giáo viên	Trường THPT Nam Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		89. Trường THPT Nam Cao																										
2346	1	Nguyễn Thị Thuý Linh		06/11/1987	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2347	2	Trần Thị Thu Hằng		20/04/1989	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2348	3	Nguyễn Thị Hương		27/10/1988	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2349	4	Nguyễn Thị Bích		14/10/1988	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2350	5	Nguyễn Thị Bình		09/02/1987	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2351	6	Trần Thị Diễm		04/07/1989	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2352	7	Nguyễn Thị Lan Anh		22/02/1984	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2353	8	Đỗ Văn Dư	04/08/1988		Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2354	9	Đỗ Thị Lý		18/11/1988	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2355	10	Trần Thị Yên		01/08/1987	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2356	11	Trương Thị Biên		04/04/1988	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2357	12	Đương Thị Huyền		12/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	

STT			Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú				
				Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng
2358	13	Trần Thị Hằng		19/10/1987	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2359	14	Mai Thị Ngọc		21/01/1987	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2360	15	Trần Thị Nhung		06/05/1987	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2361	16	Phạm Thị Hải Yến		06/09/1988	Giáo viên	Trường THPT Nam Cao	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		90. Trưởng THPT A Phú Lý																										
2362	1	Lương Thị Chính		14/01/1983	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
2363	2	Phạm Thị Bích Hạnh		14/02/1984	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển	
2364	3	Lê Thị Quyên		02/10/1985	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
2365	4	Ngô Thị Huệ		22/12/1985	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
2366	5	Đoàn Thị Hương		13/01/1990	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2367	6	Nguyễn Thị Châm		01/5/1987	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
2368	7	Đinh Thị Thủy		15/5/1988	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
2369	8	Hoàng Thị Thanh Thủy		08/6/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
2370	9	Nguyễn Thị Bấy		26/11/1979	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/6/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/6/2024	Trúng tuyển	
2371	10	Đinh Thị Mây		20/01/1980	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
2372	11	Lê Thị Thu Thủy		24/04/1979	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2373	12	Hà Thị Vân Anh		02/6/1983	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
2374	13	Nguyễn Văn Phong	30/11/1985		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2375	14	Đinh Thị Bích Hạnh		30/10/1980	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2376	15	Trần Ánh Tuyết		15/01/1978	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
2377	16	Tổng Xuân Hưng	30/8/1989		Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2378	17	Lê Thị Minh Thu		07/01/1980	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/9/2025	Trúng tuyển	
2379	18	Bùi Thị Kim Dung		19/4/1982	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
2380	19	Lê Minh Thủy		23/9/1975	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú		
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2381	20	Ngô Tố Uyên		10/12/1978	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển	
2382	21	Trương Thị Lan		28/03/1988	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2383	22	Lưu Phương Lan		02/12/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
2384	23	Nguyễn Thị Kiều Linh		28/02/1979	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
2385	24	Nguyễn Huệ Hương		11/2/1974	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2386	25	Nguyễn Thị Thủy Ngân		16/7/1990	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2387	26	Lê Thị Hạnh		13/9/1990	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2388	27	Nguyễn Thị Tú Quỳnh		03/6/1988	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2389	28	Hoàng Kiều Vân		18/10/1984	Giáo viên	Trường THPT A Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
		91. Trường THPT B Phú Lý																										
2390	1	Phạm Thị Vân		06/11/1983	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
2391	2	Nguyễn Thị Thu Trang		27/08/1990	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2392	3	Phạm Ánh Quỳnh		21/07/1979	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2393	4	Nguyễn Thị Thu Huyền		20/12/1980	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển	
2394	5	Phạm Thị Tuyền		24/05/1980	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2395	6	Vũ Đức Toàn	01/12/1972		Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2396	7	Nguyễn Thị Hưng		28/11/1977	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2397	8	Lại Thị Dung		18/06/1987	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2398	9	Hà Thị My		01/07/1988	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2399	10	Nguyễn Văn Quyền	05/01/1991		Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2400	11	Vũ Thị Mai Dung		26/07/1978	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
2401	12	Nguyễn Thị Phương Thảo		08/05/1987	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2402	13	Đinh Thị Tuyết Thoa		25/6/1977	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
2403	14	Đặng Văn Quỳnh	07/07/1979		Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2404	15	Bùi Quốc Đạt	03/02/1971		Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2405	16	Lưu Thị Bích Thủy		14/02/1982	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển		
2406	17	Vũ Diệu Huyền		22/7/1984	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		
2407	18	Lê Thị Thuý Biển		08/03/1980	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
2408	19	Lê Thị Hồng Liễu		17/04/1981	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2409	20	Nguyễn Thị Khánh Hoàn		29/07/1983	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2410	21	Đào Diệu Thủy		04/4/1983	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển		
2411	22	Nguyễn Phương Thảo		02/01/1983	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2412	23	Nguyễn Thị Khánh Thuý		14/10/1977	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển		
2413	24	Ngô Thị Thom		28/03/1977	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2024	Trúng tuyển		
2414	25	Trần Thị Lan Anh		03/06/1987	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2415	26	Nguyễn Thị Nguyệt Hằng		12/01/1979	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2416	27	Là Thị Lương		17/09/1986	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển		
2417	28	Dương Thị Ngọc		17/11/1980	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2418	29	Nguyễn Thị Kim Ngọc		07/08/1981	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2419	30	Phạm Thị Lê Thu		18/10/1982	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2420	31	Ngô Thị Hoa		15/07/1975	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2421	32	Đoàn Thị Khánh Chi		14/12/1979	Giáo viên	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2422	33	Vũ Thị Thanh Huyền		11/11/1977	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2423	34	Nhà Thị Nhuận		27/09/1979	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT B Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
		92. Trường THPT C Phú Lý																											
2424	1	Lê Thị Quyết		28/04/1979	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển		
2425	2	Trịnh Thị Duyên		19/6/1974	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2426	3	Trần Đình Khoa	09/6/1977		Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển		

STT			Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp			Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương			Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
2427	4	Nguyễn Đức Thành	07/10/1986		Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
2428	5	Trần Thị Hòa		19/6/1985	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
2429	6	Nguyễn Thị Thủy Nga		24/10/1985	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2430	7	Nguyễn Thị Thu Hương		07/11/1986	Tổ phó chuyên môn	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2431	8	Nguyễn Thị Kim		19/6/1977	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2432	9	Phạm Kim Vân		08/11/1988	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2433	10	Nguyễn Thị Thủy Dung		24/8/1977	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2434	11	Trần Thị Kim Oanh		29/10/1981	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2435	12	Trần Thị Hải Yến		09/02/1986	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2436	13	Lương Thủy Hà		29/04/1985	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2437	14	Đàm Minh Hiệp	01/2/1984		Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2438	15	Nguyễn Thị Phương		06/01/1989	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2439	16	Phạm Thị Hồng Loan		18/9/1991	Giáo viên	Trường THPT C Phú Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		93. Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định																										
2440	1	Ngô Sỹ Công	11/11/1980		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/02/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/02/2026	Trúng tuyển	
2441	2	Nguyễn Thị Kiều Oanh		16/9/1982	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2442	3	Nguyễn Huy Tuệ	10/9/1976		Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/5/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/5/2024	Trúng tuyển	
2443	4	Trương Thị Phương		27/8/1983	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2444	5	Vũ Thị Hoa		19/05/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/02/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/02/2024	Trúng tuyển	
2445	6	Trần Thị Huyền Ngọc		31/10/1982	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
2446	7	Đặng Thị Bích Ngọc		23/07/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2447	8	Trịnh Thị Thương		16/08/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2448	9	Lương Xuân Thủy	03/02/1979		Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển	
2449	10	Bùi Thị Tú		02/01/1977	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2450	11	Trương Thị Thu Hương		26/04/1977	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển		
2451	12	Hoàng Thị Minh Thư		02/08/1975	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển		
2452	13	Trương Đình Thi	12/12/1968		Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2453	14	Vũ Thị Thu Hương		03/10/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2454	15	Phạm Thị Thủy		26/01/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2455	16	Trần Thị Bích Hồng		30/07/1984	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2456	17	Vũ Thị Ban		16/10/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2457	18	Đoàn Thị An		18/10/1991	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2458	19	Nguyễn Thị Thủy		25/11/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2459	20	Trần Thị Thom		13/05/1991	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2460	21	Nguyễn Thị Thủy Nghiêm		27/12/1976	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2023	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/11/2023	Trúng tuyển		
2461	22	Phạm Văn Hiệp	12/06/1983		Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2462	23	Chu Thị Thu Huyền		03/10/1984	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển		
2463	24	Hà Thị Thanh Bình		20/01/1973	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	8%	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2464	25	Nguyễn Thị Mai		05/10/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN -GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển		
2465	26	Bùi Ngọc Hoài		16/10/1982	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/12/2023	Trúng tuyển		
2466	27	Trần Thị Hồng Nhung		08/08/1992	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2467	28	Nguyễn Thị Thu Hương		24/01/1978	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển		
2468	29	Bùi Việt Nga		16/10/1985	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/02/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/02/2024	Trúng tuyển		
2469	30	Phạm Thị Thu Thủy		20/06/1992	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2470	31	Lưu Ngọc Hoàn	17/10/1978		Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2471	32	Đào Thị Ngọc Lan		01/12/1975	Giáo viên	Trung tâm GDNN- GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	6%	01/6/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2472	33	Hoàng Quang Dũng	16/7/1971		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2473	34	Vũ Văn Thi	10/10/1983		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Định	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/4/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/4/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/4/2024	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú			
			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp			Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng				Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
		94. Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình																											
2474	1	Phạm Thanh Lịch	06/08/1984		Phó Trưởng phòng	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		
2475	2	Nguyễn Thị Thuý Vân		25/08/1979	Phó Trưởng phòng	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		
2476	3	Đào Thị Lê Thuý		05/11/1977	Trưởng phòng	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2477	4	Đinh Thị Thu Hà		06/09/1982	Phó Trưởng phòng	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/07/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/07/2024	Trúng tuyển		
2478	5	Nguyễn Đình Toàn	11/11/1982		Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/07/2025	Trúng tuyển		
2479	6	Trần Văn Hải	27/09/1989		Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2480	7	Vũ Thị Thanh Nhân		18/01/1985	Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển		
2481	8	Vũ Văn Cường	11/01/1985		Phó Trưởng phòng	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/02/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/02/2026	Trúng tuyển		
2482	9	Lê Thanh Nguyệt		12/09/1991	Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2483	10	Nguyễn Thị Thuý		28/10/1976	Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2484	11	Lê Đức Dầu	27/02/1980		Phó Trưởng phòng	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/05/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/05/2024	Trúng tuyển		
2485	12	Nguyễn Thanh Kiệt	31/07/1970		Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2486	13	Phạm Văn Toàn	15/02/1986		Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2487	14	Nguyễn Thị Hồng Lan		10/05/1981	Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2488	15	Nguyễn Thị Thanh Hương		24/10/1980	Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2489	16	Nguyễn Thị Văn Bình		28/05/1976	Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển		
2490	17	Đinh Thị Hoà		09/05/1984	Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
2491	18	Vũ Trọng Vũ	04/07/1986		Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2492	19	Đào Thị Hải Yến		11/11/1983	Trưởng phòng	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2493	20	Trịnh Thị Lan		12/07/1986	Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2494	21	Vũ Thái Hà		21/10/1978	Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển		
2495	22	Đỗ Văn Dương	01/10/1981		Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/08/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/08/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/08/2025	Trúng tuyển		
2496	23	Là Thị Thảo		26/09/1974	Giáo viên	Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú		
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
		95. Trung tâm GDTX-HN Phủ Lý																										
2497	1	Vũ Thị Phương Hoa		19/10/1976	Giáo viên	Trung tâm GDTX-Hướng nghiệp Phủ Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
2498	2	Phạm Thị Duyên		20/10/1979	Giáo viên	Trung tâm GDTX-Hướng nghiệp Phủ Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/9/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/9/2026	Trúng tuyển	
2499	3	Trịnh Xuân Cảnh	10/06/1987		Phó Trưởng phòng	Trung tâm GDTX-Hướng nghiệp Phủ Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2500	4	Nguyễn Thanh Dung		08/06/1983	Giáo viên	Trung tâm GDTX-Hướng nghiệp Phủ Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển	
2501	5	Trịnh Thị Thu		07/08/1979	Giáo viên	Trung tâm GDTX-Hướng nghiệp Phủ Lý	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		15/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	15/05/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	15/05/2025	Trúng tuyển	
		96. Trung tâm GDNN - GDTX Nho Quan																										
2502	1	Bùi Thị Tuyền		02/2/1984	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Nho Quan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/3/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/3/2025	Trúng tuyển	
2503	2	Phạm Thị Giang		16/11/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Nho Quan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/02/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/02/2026	Trúng tuyển	
2504	3	Quách Thị Thành		04/02/1977	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nho Quan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/12/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/12/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/12/2025	Trúng tuyển	
2505	4	Nguyễn Thị Bình		25/10/1990	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Nho Quan	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		10/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		97. Trung tâm GDNN - GDTX Gia Viễn																										
2506	1	Nguyễn Thế Tài	05/08/1984		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Gia Viễn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/01/2025	Trúng tuyển	
2507	2	Nguyễn Văn Thục	01/10/1985		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Gia Viễn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
2508	3	Đinh Thị Kim Cúc		13/09/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Gia Viễn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2509	4	Trần Thị Hồng Nhung		23/01/1981	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Gia Viễn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/01/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		98. Trung tâm GDNN - GDTXKim Sơn																										
2510	1	Lại Văn Tài	21/7/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Sơn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2511	2	Nguyễn Thị Oanh		28/12/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Sơn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		15/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2512	3	Đào Thị Bằng		20/01/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Sơn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		02/02/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2513	4	Trương Thị Thu Thảo		01/01/1987	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Sơn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2514	5	Nguyễn Thị Tuyền		15/6/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Sơn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		02/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	02/08/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2515	6	Phạm Văn Hoàn	27/7/1991		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Sơn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		15/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	15/01/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2516	7	Lê Thị Thu Bồn		18/8/1991	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Sơn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2517	8	Bùi Thị Thu Hương		11/10/1993	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Sơn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2518	9	Vũ Thị Châu Huyền		01/01/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Sơn	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		99. Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh																										
2519	1	Phạm Thị Tuyết Mai Mai		26/12/1984	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/02/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/02/2025	Trúng tuyển	
2520	2	Phạm Ngọc Hiệp	20/3/1988		Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Yên khánh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/02/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2521	3	Nguyễn Hồng Quân	30/8/1979		Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2522	4	Nguyễn Thị Thảo		1/7/1985	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
2523	5	Đinh Thị Hải		8/5/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2524	6	Là Thị Thu		5/11/1993	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	3	3,00		01/11/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2525	7	Nguyễn Thị Tuyết		6/4/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2526	8	Lê Thị Hồng Hiến		22/9/1989	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		100. Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô																										
2527	1	Trần Quý Đỗ Trọng	28/3/1977		Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/3/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/3/2024	Trúng tuyển	
2528	2	Phạm Quốc Huy	09/10/1983		Phó bí thư Đoàn, Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/5/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/5/2025	Trúng tuyển	
2529	3	Trần Thị Ngoan		02/03/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/3/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/3/2026	Trúng tuyển	
2530	4	Lê Thị Loan		01/9/1982	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
2531	5	Trương Vũ Hiến	15/05/1986		Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/10/2025	Trúng tuyển	
2532	6	Nguyễn Đức Tùng	19/06/1984		Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển	
2533	7	Phạm Thị Hoàn		15/7/1986	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
		101. Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp																										
2534	1	Phạm Trọng Đại	17/04/1983		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
2535	2	Phạm Hồng Linh	22/6/1984		Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Tam Điệp	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
2536	3	Nguyễn Thị Thuý Dung		05/10/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Tam Điệp	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển	
2537	4	Hứa Thị Thu Hà		17/03/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng						Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyet trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú		
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)			Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2538	5	Trần Thị Như Trang		05/01/1987	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/07/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/07/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/07/2026	Trúng tuyển	
2539	6	Lê Thị Thanh Thảo		18/12/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2540	7	Đào Thị Thủy Linh		09/11/1992	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Tam Điệp	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		102. Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc																										
2541	1	Nguyễn Thị Huyền		28/10/1979	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2542	2	Nguyễn Thị Diệu		25/04/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2543	3	Trần Thị Hà		29/07/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2544	4	Nguyễn Thị Thủy		25/02/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		11/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2545	5	Nguyễn Thị Ánh		01/08/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2546	6	Trần Thị Ninh		15/06/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2547	7	Trần Thị Mến		03/10/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2548	8	Phạm Thị Loan		22/11/1993	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Mỹ Lộc	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		103. Trung tâm GDNN - GDTX Ý Yên																										
2549	1	Nguyễn Thị Kim Loan		20/01/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Ý Yên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
2550	2	Phạm Thị Phương		27/05/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Ý Yên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2551	3	Nguyễn Thị Hằng		29/07/1980	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Ý Yên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
2552	4	Hà Thị Phương		05/03/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Ý Yên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2553	5	Bùi Thị Lan		20/10/1993	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Ý Yên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		06/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2554	6	Trần Thị Tuyền		12/06/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Ý Yên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển	
2555	7	Hoàng Thanh Đức	07/04/1987		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Ý Yên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2556	8	Phạm Thị Ninh		23/04/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Ý Yên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/01/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/01/2026	Trúng tuyển	
2557	9	Nguyễn Thị Thu Hương		22/07/1983	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Ý Yên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
		104. Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trực																										
2558	1	Bùi Thị Huyền		29/08/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trực	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lần hạng II theo các Thông tư của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV						Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú				
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc			Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2559	2	Vũ Mạnh Hữu	09/04/1984		Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2560	3	Đoàn Thị Hòa		16/10/1988.	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2561	4	Đỗ Thị Vân Anh		21/07/1984	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2562	5	Trần Thị Phương		25/11/1983	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2563	6	Đỗ Thị Hạnh		10/01/1990	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2564	7	Lê Thị Lan Phương		08/06/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2565	8	Phạm Thị Hòa		23/08/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2566	9	Thiều Thế Ảnh	04/02/1979		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
2567	10	Vũ Mạnh Thắng	06/09/1984		Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2568	11	Nguyễn Thị Dân		14/07/1984	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2569	12	Đặng Văn Cường		16/12/1976	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	5%	01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	5	5,36		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2570	13	Nguyễn Thị Hương		06/08/1990	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		06/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2571	14	Vũ Văn Vinh	01/06/1983		Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2572	15	Đặng Văn Sơn		23/02/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2573	16	Chu Thị Thơm		20/01/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2574	17	Phạm Thị Mai Anh		15/02/1989	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2575	18	Đỗ Thị Khuyên		16/01/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2576	19	Phạm Thị Huệ		02/08/1992	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Nam Trục	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		105. Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản																										
2577	1	Ngô Thị Huyền		13/03/1991	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2578	2	Nguyễn Hồng Hải	02/12/1990		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		06/07/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2579	3	Trần Thị Thu		30/08/1980	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển	
2580	4	Nguyễn Thị Giang		16/10/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2581	5	Phạm Thị Oanh		11/11/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDNN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2582	6	Nguyễn Văn Diệp	09/03/1982		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		15/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	15/09/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	15/09/2026	Trúng tuyển	
2583	7	Nguyễn Thị Tươi		08/01/1991	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		06/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2584	8	Trịnh Duy Phú	30/12/1982		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2585	9	Vũ Hồng Cẩm		13/08/1980	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển	
2586	10	Đinh Thị Dung		04/06/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Vụ Bản	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
		106. Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh																										
2587	1	Vũ Thị Việt Bắc		20/10/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển	
2588	2	Nguyễn Thị Anh		06/10/1984	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2589	3	Đinh Thị Thu Hương		17/05/1988	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2590	4	Trần Thị Thu Hằng		10/12/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2591	5	Vũ Thị Thuý		05/01/1977	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/5/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/5/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/5/2025	Trúng tuyển	
2592	6	Hoàng Thị Hằng		11/09/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2593	7	Vũ Thị Phương		06/06/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2594	8	Trần Thị Ngọc Thủy		21/10/1980	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2595	9	Nguyễn Thị Dung		10/07/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2596	10	Vũ Văn Phúc	04/06/1988		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Trục Ninh	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		107. Trung tâm GDNN- GDTX Giao Thủy																										
2597	1	Vũ Thị Mai		28/03/1988	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/12/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/12/2024	Trúng tuyển	
2598	2	Đinh Thị Lan		22/11/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
2599	3	Trần Thị Ngọc Lành		01/07/1985	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2600	4	Phạm Thị Hiền		12/06/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/11/2025	Trúng tuyển	
2601	5	Đặng Thị Hoan		07/12/1988	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2602	6	Mai Thị Kiều		18/11/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2603	7	Trần Thị Hoà		08/11/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/05/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	

		Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng		Ghi chú						
STT	STT	Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số				Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	
2604	8	Đình Quốc Danh	15/12/1975		Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/04/2025	Trúng tuyển		
2605	9	Trần Thị Yên		18/12/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/05/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/05/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/05/2026	Trúng tuyển		
2606	10	Ngô Thị Miên		08/03/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2026	Trúng tuyển		
		108. Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu																											
2607	1	Kim Thị Thân		02/03/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/06/2025	Trúng tuyển		
2608	2	Vũ Văn Khoát	21/02/1980		Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển		
2609	3	Lê Thị Châu		01/05/1981	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2024	Trúng tuyển		
2610	4	Hoàng Văn Cường	18/10/1986		Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển		
2611	5	Phạm Thị Thủy Dương		25/09/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2612	6	Lại Thị Hiền		13/05/1980	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển		
2613	7	Nguyễn Thị Thêu		26/04/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2614	8	Nguyễn Thị Thắm		01/01/1992	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2615	9	Cao Thị Thắm		03/04/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN- GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2616	10	Trịnh Thị Thành		11/03/1984	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/10/2023	Trúng tuyển		
2617	11	Đỗ Thị Hòa		28/12/1990	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		06/10/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2618	12	Nguyễn Thị Duyên		05/04/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển		
2619	13	Nguyễn Thị Tho		22/08/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
2620	14	Trần Thị Ngọc		23/05/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/06/2026	Trúng tuyển		
2621	15	Nguyễn Thị Thu Trang		17/07/1990	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		16/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2622	16	Nguyễn Thị Thanh Xuân		26/05/1982	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Hải Hậu	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển		
		109. Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường																											
2623	1	Trần Thị Trang		24/03/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/7/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/7/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/7/2025	Trúng tuyển		
2624	2	Bùi Thị Hồng Thao		08/05/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98	9%	01/4/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	6	5,70		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển		
2625	3	Trịnh Thị Nhung		16/11/1979	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Xuân Trường	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/10/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/10/2024	Trúng tuyển		

		Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương sau khi được thăng hạng CDN lên hạng II theo các Thông tư cũ của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành trước ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt trúng tuyển thăng hạng CDN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng	Ghi chú					
STT	STT	Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số			Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau
2647	1	Đinh Thị Huệ	12/10/1983	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/04/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/04/2024	Trúng tuyển	
2648	2	Ngô Minh Tiến	22/01/1987	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/06/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/06/2024	Trúng tuyển	
2649	3	Nguyễn Thị Hà Phương	04/01/1978	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/6/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/6/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/6/2025	Trúng tuyển	
2650	4	Trần Thị Thủy Hằng	12/01/1983	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2651	5	Lại Thị Mơ	28/08/1987	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2652	6	Trần Thị Thu Hương	04/11/1981	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2025	Trúng tuyển	
2653	7	Ngô Thị Hải Toàn	01/10/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2654	8	Phạm Thị Thoa	11/12/1989	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/12/2023	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2655	9	Nguyễn Thị Văn	31/12/1989	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2656	10	Nguyễn Thị Ngươn	01/01/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Duy Tiên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
		113. Trung tâm GDNN - GDTX Lý Nhân																									
2657	1	Trần Thị Hà	12/09/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		10/09/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	10/09/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	10/09/2026	Trúng tuyển	
2658	2	Cao Xuân Nghĩa	19/03/1984	Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		10/11/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	10/11/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	10/11/2025	Trúng tuyển	
2659	3	Lưu Khánh Ly	15/12/1988	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2660	4	Nguyễn Thị Xuân	01/11/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2661	5	Trần Thị Loan	12/01/1983	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	
2662	6	Đào Thị Thanh Tuyền	06/11/1990	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2663	7	Nguyễn Thị Hạnh Lê	17/09/1984	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/11/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/11/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/11/2024	Trúng tuyển	
2664	8	Nguyễn Thị Thanh	30/09/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
2665	9	Cao Thị Thu Hằng	19/04/1989	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Lý Nhân	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/01/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trúng tuyển	
		114. Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng																									
2666	1	Đinh Xuân Phú	04/01/1984	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		01/03/2026	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	01/03/2026	Trúng tuyển	
2667	2	Hoàng Minh Hòa	06/10/1978	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	9	4,98		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	4	5,02		28/9/2026	01/09/2024	Trúng tuyển	
2668	3	Trần Thị Yến	22/09/1980	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	8	4,65		01/09/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	3	4,68		28/9/2026	01/09/2025	Trúng tuyển	

STT	STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương hiện hưởng					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương					Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số tương đương					Bổ nhiệm sang Chức danh nhà giáo và xếp lương theo các Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành kể từ ngày 31/3/2026; Thông tư số 02/2007/TT-BNV					Đã được Sở GDĐT phê duyệt (trùng tuyển tháng hàng CDNN từ hạng III lên hạng II trong Kỳ xét thăng hạng)	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau	Chức danh nhà giáo	Mã số	Bậc	Hệ số lương	Hệ số bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được hưởng	Thời điểm tính để xét nâng bậc lương lần sau		
2669	4	Nguyễn Dương Độ	24/02/1987		Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/09/2024	Trùng tuyển	
2670	5	Chu Kim Huệ		18/05/1990	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trùng tuyển	
2671	6	Nguyễn Thu Nga		28/8/1987	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/03/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	01/03/2025	Trùng tuyển	
2672	7	Trần Thị Thu Hương		04/09/1990	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trùng tuyển	
2673	8	Vũ Thị Tho		03/12/1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Kim Bảng	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trùng tuyển	
		115. Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm																										
2674	1	Đỗ Thế Hải	27/12/1981		Tổ phó chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	7	4,32		04/02/2025	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34		28/9/2026	04/02/2025	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	2	4,34		28/9/2026	04/02/2025	Trùng tuyển	
2675	2	Đinh Thị Thái		06/07/1989	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trùng tuyển	
2676	3	Trương Thị Thanh Thủy		07/08/1991	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	4	3,33		01/08/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trùng tuyển	
2677	4	Nguyễn Thị Vinh		05/01/1988	Tổ trưởng chuyên môn	Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/03/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trùng tuyển	
2678	5	Đỗ Thị Minh Phương		22/11/1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN - GDTX Thanh Liêm	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/09/2024	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Giáo viên GDTX hạng II	V.07.05.17	1	4,00		28/9/2026	28/9/2026	Trùng tuyển	
		116. Trường CDSP Nam Định																										
2679	1	Nguyễn Minh Cường	22/8/1980		Trưởng bộ môn, Giảng viên	Trường CDSP Nam Định	Giảng viên CDSP hạng III	V.07.08.22	6	3,99		01/9/2025	Giảng viên CDSP chính (hạng II)	V.07.08.21	1	4,40		28/9/2026	28/9/2026	Giảng viên chính	V.09.02.02	1	4,40		28/9/2026	28/9/2026	Trùng tuyển	
2680	2	Nguyễn Thị Lan Hương		08/01/1981	Giảng viên	Trường CDSP Nam Định	Giảng viên CDSP hạng III	V.07.08.22	6	3,99		01/9/2025	Giảng viên CDSP chính (hạng II)	V.07.08.21	1	4,40		28/9/2026	28/9/2026	Giảng viên chính	V.09.02.02	1	4,40		28/9/2026	28/9/2026	Trùng tuyển	
2681	3	Bùi Thị Thủy		21/09/1975	Phó trưởng bộ môn, Giảng viên	Trường CDSP Nam Định	Giảng viên CDSP hạng III	V.07.08.22	9	4,98	6%	01/7/2026	Giảng viên CDSP chính (hạng II)	V.07.08.21	5	5,42		28/9/2026	28/9/2026	Giảng viên chính	V.09.02.02	5	5,42		28/9/2026	28/9/2026	Trùng tuyển	

Danh sách có 2681 người./.